

Số: **313** /TTr-UBND

Hà Nội, ngày **10** tháng **9** năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

UBND Thành phố đã có Tờ trình số 289/TTr-UBND ngày 27/8/2025 gửi Thường trực HĐND Thành phố về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội từ năm 2026;

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội từ năm 2026, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Căn cứ điểm c, khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định: *Quyết định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp mình; điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương; quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.*

- Căn cứ khoản 3 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước về nguyên tắc phân cấp quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi và quan hệ giữa các cấp ngân sách quy định: *Ngân sách địa phương được phân cấp nguồn thu bảo đảm chủ động thực hiện những nhiệm vụ chi được giao. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và khả năng quản lý của mỗi cấp trên địa bàn.*

- Căn cứ điểm d khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp: *HĐND cấp tỉnh quyết định việc phân cấp*

nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã theo quy định tại khoản 3 Điều 9 và Điều 41 Luật này¹.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, thành phố Hà Nội đang thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025 theo các Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 và số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố.

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương; đồng thời, để đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với các quy định hiện hành của Chính phủ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trong từng lĩnh vực và phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố; bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Thành phố trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, đầu tư các dự án trọng điểm; khuyến khích cấp xã tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nhất là trong chi thường xuyên nên việc xây dựng và ban hành Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách từ năm 2026² là cần thiết.

Ngoài ra, để các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các xã, phường có thời gian nghiên cứu chế độ, chính sách và có cơ sở xây dựng dự toán ngân sách cấp xã năm 2026, trước mắt, cần thiết phải ban hành Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội từ năm 2026.

Đối với việc xây dựng và trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết về tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội và định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội từ năm 2026, Sở Tài chính sẽ trình UBND, HĐND Thành phố vào kỳ họp cuối năm 2025 do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan như sau:

- Tại Thông báo số 2552/TB-VPQH ngày 16/7/2025 của Văn phòng Quốc hội, UBTVQH có ý kiến: *“thống nhất với đề nghị của Chính phủ và kiến nghị của cơ quan thẩm tra trình Quốc hội xem xét, quyết định kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025 sang năm 2026, không ban hành Nghị quyết của UBTVQH về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026”*.

Tuy nhiên đối với địa phương, việc cần thiết nghiên cứu, đề xuất xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 là cần thiết khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Việc địa phương có thay đổi

¹ Điều 41. Nguyên tắc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã: *Căn cứ vào nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương quy định tại Điều 38 và Điều 39 của Luật này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phân cấp cụ thể nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã phù hợp với phân cấp nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đối với từng lĩnh vực và đặc điểm kinh tế, địa lý, dân cư, khả năng quản lý của từng địa phương.*

² Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và theo Luật Ngân sách nhà nước không quy định thời kỳ ổn định ngân sách địa phương

định mức phân bổ dự toán trong khi Trung ương không ban hành định mức phân bổ dự toán mới cũng là một khó khăn trong quá trình Sở Tài chính nghiên cứu, đề xuất định mức phân bổ dự toán ngân sách từ năm 2026. Vì vậy, việc trình 02 nội dung nêu trên cần có thêm thời gian để nghiên cứu kỹ lưỡng, đánh giá tác động và đề xuất.

- Đối với định mức phân bổ ngân sách: Sau ngày 1/7/2025, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, đến nay các xã, phường đang dần đi vào hoạt động ổn định. Để có cơ sở xây dựng, tính toán định mức phân bổ ngân sách từ năm 2026, Sở Tài chính cần tổng hợp các cơ sở dữ liệu liên quan từ các sở chuyên ngành, các xã, phường. Cũng như cần có thêm thời gian để đánh giá tổng quát tình hình hoạt động, thực hiện dự toán thu, chi ngân sách của các xã, phường 6 tháng cuối năm làm cơ sở đề xuất định mức phân bổ ngân sách từ năm 2026.

Bên cạnh đó, trong giai đoạn 2023-2025, Trung ương và Thành phố ban hành nhiều chế độ, chính sách cần được thống kê, tổng hợp và rà soát để đảm bảo việc xây dựng định mức phân bổ ngân sách được đúng, đủ.

- Đối với tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách từ năm 2026 cần được trình HĐND Thành phố cùng thời điểm trình dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 để đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước Trung ương giao thành phố Hà Nội.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI GIỮA CÁC CẤP NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2023-2025

1. Những kết quả đạt được:

- Việc phân cấp ngân sách đã đảm bảo các quy định pháp luật, đã phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội của Thành phố, tạo động lực phát triển kinh tế huy động mọi nguồn lực để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo tính chủ động đồng bộ trong quản lý điều hành ngân sách trên toàn địa bàn Thành phố, tác động tích cực đến tăng trưởng kinh tế các địa phương, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

- Đảm bảo sự chỉ đạo điều hành thống nhất NSNN trong phạm vi Thành phố; phù hợp với quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND Thành phố trong việc quyết định dự toán ngân sách, quyết định phân bổ ngân sách và phê chuẩn quyết toán ngân sách.

- Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi đã khuyến khích các địa phương phấn đấu tăng thu ngân sách để có nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Phân cấp quản lý NSNN góp phần thúc đẩy cơ cấu lại theo hướng ưu tiên tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý NSNN. Phân cấp ngân sách đã hướng tới mục tiêu nâng cao tính công khai, minh bạch ở từng cấp ngân sách và các đơn vị sử dụng ngân sách.

- Nội dung phân cấp ngân sách đã tạo điều kiện nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền cơ sở, bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất và xuyên suốt từ ngân sách cấp Thành phố đến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn, quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn để các cấp chủ động và

tự chịu trách nhiệm; giúp chính quyền địa phương các cấp chủ động trong việc quản lý điều hành thu, chi ngân sách; phân cấp ổn định tạo động lực cho chính quyền các cấp khai thác và nuôi dưỡng nguồn thu; tăng nguồn thu để bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh trên địa bàn.

- Phân cấp đã đảm bảo tính chủ đạo của ngân sách cấp Thành phố và tính chủ động của ngân sách các quận, huyện, thị xã.

2. Một số tồn tại, hạn chế.

- Nguồn lực ngân sách còn hạn chế nên định mức đầu tư chưa thể đáp ứng hết nhu cầu đầu tư của các địa phương trong bối cảnh các đơn vị đều đang trong quá trình hoàn thiện xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Với cấp Thành phố cũng tương tự như vậy. Các cấp, các đơn vị phải sắp xếp thứ tự ưu tiên để bố trí nguồn lực hợp lý để thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn.

- Một số chủ trương, chính sách lớn của Trung ương (như: chính sách tiền lương, tiền thưởng, chính sách bảo trợ xã hội...) đã được sửa đổi, bổ sung và nhiều cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố được ban hành trong thời gian qua nhưng chưa được cập nhật, điều chỉnh trong định mức phân bổ chi ngân sách dẫn đến khó khăn về nguồn lực thực hiện nhiệm vụ.

- Từ ngày 01/7/2025, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, mặc dù phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của Thành phố đã được kịp thời điều chỉnh, sửa đổi để tổ chức thực hiện ngay khi Luật Tổ chức chính quyền địa phương có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, việc điều chỉnh phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thực hiện 6 tháng cuối năm 2025 trong thời gian qua là một giải pháp tình thế, trong điều kiện cần phải thực hiện ngay nên cơ bản các nhiệm vụ chi cấp huyện được chuyển về cấp Thành phố, do vậy chưa thực sự phù hợp với chủ trương của Trung ương về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

III. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản:

- Nội dung phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi ngân sách các cấp chính quyền địa phương thành phố Hà Nội nhằm phân định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các cấp ngân sách, vừa đảm bảo tính tập trung, thống nhất của ngân sách cấp trên, vừa tăng cường tính tích cực, chủ động sáng tạo cho ngân sách cấp dưới để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và khai thác, sử dụng tối đa tiềm năng, lợi thế ở địa phương, tạo động lực cho các địa phương thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo nguyên tắc phân cấp giảm đầu mối, tăng nấc, việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện, phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội, khả năng quản lý, phù hợp với điều kiện, khả năng cân đối các nguồn lực cần thiết để thực hiện trừ những lĩnh vực có tính liên kết hệ thống và tính đặc thù Thành phố thống nhất quản lý.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết:

- Thực hiện theo đúng chủ trương của Trung ương và đảm bảo phù hợp với các Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi, Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi), Luật Thủ đô.

- Phù hợp với các quy định của Trung ương và Thành phố về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế xã hội.

- Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi từ năm 2026 phải đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Thành phố trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư các dự án trọng điểm; khuyến khích cấp xã tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nhất là trong chi thường xuyên.

- Đảm bảo thuận lợi trong tổ chức thực hiện, đạt hiệu quả cao và phù hợp chủ trương, định hướng của Trung ương khi thực hiện chính quyền 02 cấp: cấp xã là cấp thực hiện các nhiệm vụ phục vụ người dân, trực tiếp giải quyết các vấn đề của cộng đồng dân cư, cung cấp các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn..

3. Nguyên tắc xây dựng Nghị quyết

3.1. Nguyên tắc chung

- Phân cấp ngân sách phải phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của địa phương; đảm bảo đúng thẩm quyền của địa phương.

- Đồng bộ với phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế- xã hội theo hướng phân cấp mạnh hơn cho cấp sát dân, gần dân, làm tốt hơn thì giao cấp đó thực hiện, trong đó phân cấp mạnh cho cấp xã.

- Phân cấp ngân sách phải đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách cấp Thành phố; nâng cao tính chủ động của xã phường trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Đảm bảo khai thác tốt nguồn thu NSNN trên địa bàn, tạo sự chủ động trong việc quản lý, điều hành của chính quyền địa phương. Đảm bảo tính công bằng, minh bạch, ổn định và tạo động lực khuyến khích tăng thu, chống thất thu ở cả cấp thành phố và xã/phường.

- Đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp theo khả năng cân đối ngân sách địa phương.

3.2. Nguyên tắc cụ thể

(1) Phân cấp nguồn thu

- Phân cấp nguồn thu phù hợp với phân cấp quản lý của cơ quan thu.

- Kế thừa và điều chỉnh phân cấp nguồn thu theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022, cơ bản theo hướng: chuyển các nguồn thu ngân sách cấp huyện về ngân sách cấp xã và rà soát, đảm bảo theo quy định tại Điều 36 và Điều 38 Luật Ngân sách nhà nước về các khoản thu ngân sách địa phương được hưởng 100% và các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

(2) Phân cấp nhiệm vụ chi

- Cấp Thành phố: thực hiện các nhiệm vụ chi theo từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm các nhiệm vụ chi có tính chất liên vùng, liên xã, mang tính chất chiến lược, quy mô lớn, đồng bộ; chi duy trì hoạt động cho cơ quan, đơn vị cấp Thành phố.

- Cấp xã: chủ yếu thực hiện chính sách từ cấp Trung ương và cấp tỉnh ban hành, tập trung vào các nhiệm vụ phục vụ người dân, trực tiếp giải quyết các vấn đề của cộng đồng dân cư, cung cấp các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn, như: Các nhiệm vụ chi gắn với các đời sống của người dân trên địa bàn, các nhiệm vụ giải quyết dân sinh: giáo dục (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở), y tế (hoạt động các trạm y tế, công tác y tế dự phòng, phòng bệnh,...), văn hóa, thể thao, đảm bảo xã hội; các dịch vụ công ích về cây xanh, vườn hoa, công viên,... để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa bàn.

III. MỘT SỐ NỘI DUNG MỚI TRONG PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI GIỮA CÁC CẤP NGÂN SÁCH

1. Phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách

1.1. Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước 2025:

a) Khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100%:

- Bỏ quy định: thuế môn bài

- Điều chỉnh: khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100% thành khoản thu phân chia: Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

b) Khoản thu phân chia ngân sách địa phương được hưởng:

Bổ sung: Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước do cơ quan có thẩm quyền của trung ương cấp.

1.2. Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở:

- Cập nhật các quy định mới nêu trên của Luật Ngân sách nhà nước.

- Cơ bản giữ nguyên phân cấp các khoản thu ngân sách cấp Thành phố hưởng; chuyển các khoản thu ngân sách cấp huyện về ngân sách cấp xã và có điều chỉnh tên các khoản thu để phù hợp với quy định.

- Điều chỉnh phân cấp một số khoản thu để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp như:

+ Tiền sử dụng đất

+ Tiền thuê đất, thuê mặt nước...

2. Phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách

- Cơ bản giữ nguyên phân cấp nhiệm vụ chi cấp Thành phố;

- Chuyển phần lớn nhiệm vụ chi cấp huyện thành nhiệm vụ chi cấp xã;

- Rà soát, điều chỉnh một số nhiệm vụ chi đảm bảo theo quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với một số lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Một số lĩnh vực có điều chỉnh, bổ sung một số nhiệm vụ chi như sau:

2.1. Sự nghiệp giáo dục- đào tạo và dạy nghề:

- Cấp Thành phố:

+ Chuyển nhiệm vụ cấp huyện về cấp Thành phố: đầu tư xây dựng các trường trung học phổ thông công lập.

Lý do: theo đề xuất của Sở Giáo dục và đào tạo để thống nhất một cấp ngân sách thực hiện cả đầu tư và duy tu, duy trì đối với các trường THPT công lập.

+ Chuyển nhiệm vụ cấp huyện về cấp Thành phố: nhiệm vụ chi giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên do chuyển giao các TT giáo dục nghề nghiệp, GDTX theo Quyết định số 3364/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND Thành phố.

- Cấp xã: Chính sách hỗ trợ học nghề, đào tạo nghề;

2.2. *Bổ sung phân cấp hoạt động sự nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo* theo quy định của Luật NSNN 2025 và Luật KHCHN&ĐMST 2025; trên cơ sở đảm bảo phù hợp với phân cấp tại Nghị định 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

2.3. *Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội* phân giao địa phương quản lý; hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách trung ương: bổ sung các nhiệm vụ cấp xã thực hiện theo quy định của Luật Dân quân tự vệ, Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2.4. *Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình*: điều chỉnh nhiệm vụ từ sự nghiệp đảm bảo xã hội đối với nhiệm vụ “Chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng do cấp Thành phố/xã quản lý”

2.5. Sự nghiệp bảo vệ môi trường

- Theo quy định tại Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính quy định về thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên³ và Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là UBND cấp tỉnh) và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) quy định vị trí, chức năng cơ quan chuyên môn cấp xã⁴ thì *cấp xã quản lý công tác thu*

³ Khoản 1 Điều 11: *Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện được quy định tại khoản 3 Điều 6, khoản 2 Điều 7, điểm a khoản 1 Điều 8, chủ tịch (1) mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên do Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.*

⁴ Tiê d điểm 13 Điều 3 cơ quan chuyên môn cấp xã: *Tham mưu, giúp UBND cấp xã quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ bảo đảm tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường*

gom và xử lý chất thải quy mô cấp xã; đầu tư, nâng cấp hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, thu gom và xử lý chất thải rắn khu vực nông thôn; tổ chức theo dõi, đánh giá diễn biến chất lượng môi trường

- Theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 8/12/2022 của HĐND Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025, lĩnh vực vệ sinh môi trường được phân cấp như sau: (1) *Cấp Thành phố: Quét hút; rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và công tác vệ sinh môi trường khác trên các đường cao tốc do Thành phố quản lý trừ việc duy trì vệ sinh tuyến đường dẫn, cầu vượt ngang, tuyến đường gom hai bên Đại lộ Thăng Long....* (2) *Cấp huyện: Quản lý, duy trì vệ sinh môi trường: quét hút; rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải và công tác vệ sinh môi trường khác trong toàn bộ phạm vi địa giới hành chính (trừ các đường cao tốc); Duy trì vệ sinh môi trường tuyến đường dẫn, cầu vượt ngang, tuyến đường gom hai bên Đại lộ Thăng Long trên địa bàn....*

Như vậy, theo các quy định nêu trên, ngân sách cấp xã thực hiện nhiệm vụ chi về công tác duy trì vệ sinh môi trường trong phạm vi địa bàn các xã, phường.

Tuy nhiên, tại công văn số 6295/SNNMT-KHTC ngày 3/9/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất: Cấp Thành phố: Quét hút; rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và công tác vệ sinh môi trường khác trên các đường trên địa bàn Thành phố....

Vì vậy, trên cơ sở ý kiến của Sở chuyên ngành về lĩnh vực bảo vệ môi trường, Quyết định số 3619/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND Thành phố về việc giao nhiệm vụ quản lý, duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố khi áp dụng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố được dự thảo theo đề xuất nêu trên.

2.6. Sự nghiệp kinh tế:

(1) Lĩnh vực giao thông: điều chỉnh 1 phần nhiệm vụ quản lý sau đầu tư đối với hệ thống đường bộ từ cấp huyện về cấp Thành phố:

- Đường trong khu đô thị khi bàn giao về Thành phố (trước là đường trong khu đô thị trên địa bàn từ 02 ĐVHC trở lên);

- Hè đường trên các tuyến đường cao tốc, quốc lộ, trục chính đô thị, đường chính đô thị theo quy định tại QCVN 07-4:2023/BXD trở lên và một số tuyến đường phố phục vụ công tác an ninh, chính trị, đối ngoại trên địa bàn Thành phố theo danh mục Thành phố phê duyệt.

theo quy hoạch được phê duyệt; quản lý công tác thu gom và xử lý chất thải quy mô cấp xã; đầu tư, nâng cấp hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, thu gom và xử lý chất thải rắn khu vực nông thôn; tổ chức theo dõi, đánh giá diễn biến chất lượng môi trường; khoanh vùng, xử lý, cải tạo, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường theo quy định;

(2) Lĩnh vực chiếu sáng công cộng: cấp Thành phố quản lý cấp điện cho lưới điện của các trạm đèn chung lưới điện đường phố và ngõ ngách.

(3) Bổ sung mới các nhiệm vụ cho cấp Thành phố, cấp xã:

- Hệ thống cấp nước chữa cháy, hệ thống cấp nước sạch.
- Các công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị.

(4) Đối với xử lý nước thải: chuyển từ sự nghiệp kinh tế sang sự nghiệp môi trường để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Đăng ký kỳ họp HĐND chuyên đề tháng 9: Sở Tài chính đã có văn bản số 10248/STC-QLNS ngày 22/8/2025 báo cáo UBND Thành phố;

2. Soạn thảo Nghị quyết:

- Sở Tài chính đã có văn bản số 9162/STC-QLNS ngày 30/7/2025 gửi các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường đề nghị đánh giá và đề xuất phương án phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội từ năm 2026.

- Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình và Báo cáo thi hành pháp luật.

3. Sở Tài chính có văn bản số 10752/STC-QLNS ngày 03/9/2025 gửi các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố và UBND các xã, phường tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết.

4. Văn bản số 10751/STC-QLNS ngày 03/9/2025 gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết; Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 246/BC-STP ngày 09/9/2025.

5. UBND Thành phố dự thảo Nghị quyết.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh: phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng:

- Tổ chức chính trị, các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- Các đơn vị sự nghiệp công lập
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước.

3. Nội dung chính của Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết dự kiến gồm Nghị quyết và 01 Phụ lục, cụ thể:

- Dự thảo Nghị quyết gồm 3 Điều:

Điều 1. Quy định nội dung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội;

Điều 2. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

- 01 Phụ lục ban hành kèm Nghị quyết

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH HĐND THÔNG QUA

Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp.

Nghị quyết phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội, dự kiến trình HĐND Thành phố tại kỳ họp chuyên đề tháng 9 năm 2025.

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị./.

(UBND Thành phố gửi kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố)

Nơi nhận: *ktm*

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, Các PCVP,
- Các phòng: KT, TH
- Lưu: VT, KT.

10

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Việt Dũng

Số: /2025/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật thủ đô số 39/2025/QH15;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày tháng 9 năm 2025; ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội (tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này)

2. Nghị quyết này áp dụng đối với:

a) Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thuộc Thành phố.

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố.

c) Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước của Thành phố.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố và các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

2. Bãi bỏ khoản 1 Điều 1 và Phụ lục 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân

sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025 đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XVI Kỳ họp thứ 25 thông qua ngày tháng 9 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND; UBND TP;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy, các Ban Đảng Thành ủy;
- VP HĐNDTP, VP UBNDTP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Công báo Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC

PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI GIỮA CÁC CẤP NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-HĐND ngày tháng năm 2025 của
Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

A. NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI CỦA NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ.

I. Nguồn thu của ngân sách cấp Thành phố, gồm:

1. Các khoản thu ngân sách cấp Thành phố được hưởng 100%

1.1. Thuế tài nguyên từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước, khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (không bao gồm thuế tài nguyên thu từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí);

1.2. Tiền cho thuê mặt nước nộp một lần cho cả thời gian thuê;

1.3. Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước;

1.4. Thu từ hoạt động xổ số;

1.5. Các khoản thu hồi vốn của ngân sách địa phương đầu tư tại các tổ chức kinh tế; cổ tức được chia bằng tiền, lợi nhuận được chia tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của Nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu; thu phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Ủy ban nhân dân Thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu;

1.6. Thu từ quỹ dự trữ tài chính của Thành phố;

1.7. Thu nộp ngân sách nhà nước từ khai thác, xử lý tài sản công do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;

1.8. Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho Thành phố theo quy định của pháp luật;

1.9. Lệ phí môn bài thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước, khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; các cơ sở kinh tế của cơ quan hành chính, sự nghiệp, Đảng, Đoàn thể, lực lượng vũ trang Thành phố;

1.10. Phí bảo vệ môi trường (đối với nước thải, khí thải, khai thác khoáng sản);

1.11. Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố thực hiện. Các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ công do đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố và tổ chức được cơ quan có thẩm quyền giao cung cấp

dịch vụ công nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật (không bao gồm phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải, khai thác khoáng sản);

1.12. Các khoản lệ phí do các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố thực hiện thu (trừ lệ phí trước bạ, lệ phí môn bài,...);

1.13. Thu từ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước do cơ quan có thẩm quyền thuộc Thành phố cấp phép;

1.14. Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt khác theo quy định của pháp luật do các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố thực hiện;

1.15. Huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật cho ngân sách cấp Thành phố;

1.16. Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật;

1.17. Tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa;

1.18. Thu đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất đối với đất do Thành phố quản lý;

1.19. Tiền chậm nộp các khoản thu từ mục 1.1 đến mục 1.18 nêu trên theo quy định của pháp luật;

1.20. Thu kết dư ngân sách cấp Thành phố;

1.21. Thu chuyển nguồn của ngân sách cấp Thành phố từ năm trước chuyển sang.

2. Các khoản thu ngân sách cấp Thành phố hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%) phân chia, gồm:

2.1. Thuế giá trị gia tăng (không bao gồm số thuế giá trị gia tăng được hoàn theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng; thuế giá trị gia tăng: thu từ hoạt động xổ số, từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí);

2.2. Thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động xổ số, từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí; thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu);

2.3. Thuế thu nhập cá nhân do Thuế thành phố Hà Nội quản lý;

2.4. Thuế tiêu thụ đặc biệt (không bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt hàng hóa nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt từ hoạt động xổ số; khoản hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có));

2.5. Thuế bảo vệ môi trường;

2.6. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước do cơ quan có thẩm quyền của trung ương cấp phép thực hiện;

2.7. Tiền sử dụng đất;

2.8. Tiền thuê đất nộp một lần cho cả thời gian thuê;

2.9. Lệ phí trước bạ ô tô, xe máy, tàu thuyền và tài sản khác;

2.10. Tiền chậm nộp các khoản thu từ mục 2.1 đến mục 2.9 nêu trên theo quy định của pháp luật.

3. Thu bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách cấp Thành phố.

II. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố

1. Chi đầu tư phát triển

Ngân sách cấp Thành phố chi đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng (sau đây gọi là đầu tư) các công trình, dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội không có khả năng thu hồi vốn, không có khả năng xã hội hoá, hoặc chỉ xã hội hoá được một phần thuộc Thành phố quản lý. Cụ thể gồm các lĩnh vực:

1.1. Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề

Đầu tư các trường công lập: trường đại học, trường cao đẳng, trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội, trường bồi dưỡng cán bộ giáo dục, trường trung cấp thuộc thành phố Hà Nội; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thuộc Thành phố; các trường trung học phổ thông; trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp trung học phổ thông; các trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp trung học phổ thông; các trường phổ thông cơ sở, tiểu học, mầm non trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (Trường Mầm non B, Trường Mẫu giáo Việt Triều hữu nghị); trường dành cho người khuyết tật (Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu; Trường Phổ thông cơ sở Xã Đàn; Trường Tiểu học Bình Minh).

1.2. Lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm dùng chung cho các cơ quan quản lý nhà nước thuộc Thành phố và ở cả 2 cấp quản lý của Thành phố (cấp Thành phố, cấp xã);

- Đầu tư hạ tầng khu công nghệ cao;

- Đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đầu tư hạ tầng thông tin thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

1.3. Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình

Đầu tư các bệnh viện, trung tâm chuyên khoa, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố quản lý.

1.4. Lĩnh vực văn hóa và thể thao

- Đầu tư các công trình, dự án văn hóa do Thành phố quản lý: trung tâm văn hóa, nhà hát, bảo tàng, thư viện.

- Đầu tư các công trình, dự án thể thao do Thành phố quản lý: trung tâm huấn luyện thi đấu thể thao, nhà thi đấu thể thao, sân vận động do Thành phố quản lý.

- Đầu tư công trình, dự án văn hóa thể thao khác do Thành phố quản lý: Cung thanh niên Thành phố, Cung thiếu nhi Hà Nội, Cung văn hóa hữu nghị Việt Xô.

- Đầu tư tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích quan trọng do Thành phố trực tiếp quản lý: Di sản thế giới Hoàng Thành Thăng Long; Khu di tích Cổ Loa; Khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám; Di tích Bác Hồ ở Vạn Phúc - Hà Đông; Di tích Nhà tù Hỏa Lò; Di tích 48 Hàng Ngang; Di tích 5D Hàm Long; Di tích 90 Thợ Nhuộm; cụm di tích Đền Bà Kiệu, hồ Hoàn Kiếm - Di tích Đền Ngọc Sơn - tượng đài Vua Lê và các di tích quốc gia đặc biệt khác (nếu có) do Thành phố quản lý sau khi được xếp hạng, công nhận;

- Đầu tư các tượng đài, tranh hoành tráng gồm: tượng đài vua Lý Thái Tổ, tượng đài và tranh hoành tráng trong khuôn viên di tích do Thành phố quản lý, tượng đài trong công viên do Thành phố quản lý, tranh hoành tráng trên địa bàn hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

1.5. Lĩnh vực thông tin

Đầu tư hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở cấp Thành phố.

1.6. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Đầu tư trạm trung chuyển quy mô cấp Thành phố; các khu, nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung quy mô cấp Thành phố;

- Đầu tư các khu, nhà máy xử lý chất thải, bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt, nước thải tập trung;

- Đầu tư công trình, dự án quan trắc cảnh báo môi trường, khí tượng, thủy văn;

- Đầu tư công trình, dự án khắc phục ô nhiễm môi trường có phạm vi 2 xã trở lên;

1.7. Lĩnh vực kinh tế

1.7.1. Lĩnh vực thủy lợi:

- Công trình thủy lợi mà việc khai thác và bảo vệ liên quan đến 02 tỉnh trở lên theo Danh mục phân giao quản lý công trình thủy lợi do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành;

- Công trình thủy lợi lớn, công trình thủy lợi vừa trên địa bàn Thành phố (trừ các công trình do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý);

- Công trình thủy lợi mà việc khai thác và bảo vệ liên quan đến hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên;

- Công trình thủy lợi nhỏ gắn với công trình thủy lợi do Thành phố quản lý (trừ các công trình thủy lợi do tổ chức, cá nhân tự đầu tư xây dựng).

1.7.2. Lĩnh vực đê điều: Đầu tư các tuyến đê (kể cả công trình trên đê) từ cấp III trở lên trên địa bàn Thành phố.

1.7.3. Lĩnh vực lâm nghiệp: Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ bảo vệ, phát triển rừng đặc dụng và rừng phòng hộ.

1.7.4. Lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi: Đầu tư các công trình, dự án phát triển cơ sở sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản.

1.7.5. Các công trình công viên, vườn hoa, cây xanh

Đầu tư, trồng mới cây xanh bóng mát, cây cảnh, thảm cỏ trên các tuyến đường do Thành phố đầu tư, quản lý và Vườn thú Hà Nội (Công viên Thủ Lệ);

1.7.6. Đầu tư lĩnh vực giao thông và hạ tầng vận tải hành khách công cộng

a) Đầu tư hệ thống đường giao thông

- Đường cao tốc, đường quốc lộ do Trung ương bàn giao về Thành phố đầu tư, quản lý; đường vành đai, đường trên cao; đường tỉnh lộ;

- Các đường, phố (được đặt tên) trên địa bàn các phường trừ đường ngõ, ngách; đường theo quy hoạch là đường cấp III trở lên (Theo tiêu chuẩn 4054:2005 có bề rộng nền đường từ 12m trở lên) đi qua địa bàn hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên; đường đô thị và đường theo quy hoạch là đường đô thị: quy chuẩn từ loại đường khu vực trở lên (theo QCVN 07-4:2023/BXD, có bề rộng mặt cắt ngang đường từ 16m trở lên) đối với các phường, xã;

- Toàn bộ các tuyến đường, phố trong các khu đô thị trên địa bàn các phường, xã sau khi chủ đầu tư các khu đô thị bàn giao về Thành phố;

- Đầu tư đối với một số tuyến đường giao thông quan trọng, các trục hướng tâm trên địa bàn các xã, phường để phục vụ công tác tổ chức giao thông, chống ùn tắc giao thông theo danh mục Thành phố phê duyệt.

- Riêng đối với hệ đường, UBND Thành phố quản lý đối với các tuyến đường cao tốc, quốc lộ, trục chính đô thị, đường chính đô thị theo quy định tại QCVN 07-4:2023/BXD trở lên và một số tuyến đường phố phục vụ công tác an ninh, chính trị, đối ngoại trên địa bàn Thành phố theo danh mục Thành phố phê duyệt.

b) Đầu tư hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên các tuyến đường Thành phố quản lý.

c) Đầu tư hệ thống đường sắt đô thị.

d) Đầu tư công trình bến xe ô tô, bãi đỗ xe, điểm đón trả khách, trạm dừng nghỉ (không gồm các dự án xã hội hóa), gồm:

- Đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng (đường dành riêng cho xe buýt; điểm đầu; điểm cuối; điểm dừng; biển báo; nhà chờ; điểm trung chuyển; bãi đỗ xe buýt; trạm điều hành; trạm bảo dưỡng sửa chữa) và các bến xe phục vụ công cộng;

- Đầu tư toàn bộ trạm dừng nghỉ trên tuyến đường thuộc hệ thống đường Thành phố quản lý;

- Đầu tư các bãi đỗ xe công cộng cấp Thành phố quản lý theo quy hoạch.

e) Đầu tư công trình bãi, bến cảng thủy: Đầu tư toàn bộ các công trình hạ tầng đường thủy nội địa cấp Thành phố quản lý, cảng, bến hàng hoá, bến hành khách thuộc đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương trên sông Hồng, sông Đà, sông Đuống.

1.7.7. Lĩnh vực chiếu sáng công cộng

Đầu tư, cấp điện hệ thống chiếu sáng công cộng (bao gồm cả chiếu sáng trang trí mỹ thuật đô thị) đồng bộ với đầu tư hệ thống đường bộ, trong các công viên, vườn hoa, quảng trường và các khu vực công cộng khác do Thành phố đầu tư;

1.7.8. Lĩnh vực cấp nước sạch và thoát nước

- Đầu tư hệ thống thoát nước gắn với các tuyến đường do Thành phố đầu tư trên địa bàn Thành phố; hệ thống thoát nước do Thành phố quản lý (trừ hệ thống thoát nước phân cấp cho cấp xã) theo danh mục do Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt;

- Đầu tư các công trình hạ tầng ngoài hàng rào và hỗ trợ khác theo chính sách nước sạch đô thị của nhà nước khi triển khai dự án cấp nước sạch tập trung tại các khu vực có sử dụng nguồn nước sạch tập trung của Thành phố;

- Đầu tư hệ thống cấp nước chữa cháy được lắp đặt trên hệ thống cấp nước đối với các tuyến đường cấp khu vực, các tuyến đường do Thành phố quản lý, các tuyến đường xe chữa cháy có thể tiếp cận được;

1.7.9. Lĩnh vực chợ: Đầu tư các chợ đầu mối.

1.8. Lĩnh vực quản lý nhà nước

Đầu tư toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm hành chính, khu liên cơ quan thuộc Thành phố quản lý; trụ sở, nơi làm việc của các cơ quan hành chính, đảng, đoàn thể cấp Thành phố.

1.9. Lĩnh vực đảm bảo xã hội

- Đầu tư các nghĩa trang cấp Thành phố, gồm: Mai Dịch, Nhôn, Ngọc Hồi; Văn Điển, Yên Kỳ, Thanh Tước, Sài Đồng, Vĩnh Hằng (phần diện tích do Thành phố đầu tư và đang quản lý), nghĩa trang liệt sỹ người Trung Quốc tại Xuân Mai - Chương Mỹ; các nghĩa trang tập trung cấp Thành phố đầu tư mới theo quy hoạch;

- Đầu tư các cơ sở hỏa táng, các nhà tang lễ cấp Thành phố;

- Đầu tư các công trình, dự án phục vụ mục tiêu nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với Cách mạng, thương bệnh binh, người già, người tàn tật; chăm sóc, điều dưỡng sức khỏe, cai nghiện và các công trình trợ giúp xã hội khác thuộc Thành phố quản lý.

1.10. Các khoản chi đầu tư khác

- Đầu tư các công trình thuộc hệ thống kho tàng; lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Thành phố;

- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất do các đơn vị của Thành phố tổ chức thực hiện đấu giá;

- Đầu tư xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung (cống bể, hào, tuy nèn kỹ thuật) đồng bộ với việc đầu tư xây dựng, cải tạo hè, đường, mở rộng các tuyến đường phố do Thành phố quản lý;

- Chi lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch theo phân cấp và quy định;

- Chi đầu tư khác theo quy định của pháp luật.

2. Chi thường xuyên

2.1. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề

- Các hoạt động sự nghiệp giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp thuộc Thành phố quản lý: Giáo dục trung học phổ thông công lập; trường Bồi dưỡng cán bộ giáo dục; trường mầm non (do Thành phố quản lý); trường chuyên biệt; Trung

tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và sự nghiệp giáo dục khác thuộc Thành phố quản lý;

- Giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và đối tượng khác theo phân cấp của Thành phố.

2.2. Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thành phố (bao gồm cả công tác quản lý hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo) và của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố;

- Quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên theo Nghị định của Chính phủ đối với các hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu dùng chung cho các cơ quan quản lý nhà nước ở cả hai cấp quản lý của Thành phố (cấp Thành phố, cấp xã) và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

2.3. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội của cấp Thành phố và hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật và của Thành phố.

2.4. Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

- Khám bệnh, chữa bệnh; phòng, chống dịch bệnh; dân số phát triển; vệ sinh an toàn thực phẩm và các hoạt động y tế thuộc Thành phố thực hiện;

- Hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng thuộc Thành phố quản lý.

2.5. Sự nghiệp văn hóa thông tin

- Bảo tồn bảo tàng, hoạt động thư viện, hoạt động văn hóa nghệ thuật và các hoạt động văn hóa khác (bao gồm các hoạt động của các thiết chế văn hóa do Thành phố quản lý);

- Quản lý, duy tu, bảo trì, tu bổ, tôn tạo, tu sửa cấp thiết đối với các di tích quan trọng mà thành phố trực tiếp quản lý: Di sản thế giới Hoàng Thành Thăng Long; Khu di tích Cổ Loa; Khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám; Di tích Bác Hồ ở Vạn Phúc - Hà Đông; Di tích Nhà tù Hỏa Lò; Di tích 48 Hàng Ngang; Di tích 5D Hàm Long; Di tích 90 Thợ Nhuộm; cụm di tích Đền Bà Kiệu, hồ Hoàn Kiếm - Di tích Đền Ngọc Sơn - tượng đài Vua Lê và các di tích quốc gia đặc biệt khác (nếu có) do Thành phố quản lý sau khi được xếp hạng, công nhận.

- Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, gồm: tượng đài vua Lý Thái Tổ, tượng đài và tranh hoành tráng trong khuôn viên di tích do Thành phố quản lý,

tượng đài trong công viên do Thành phố quản lý, tranh hoành tráng trên địa bàn hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên;

- Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng đối với các công trình thuộc hệ thống kho tàng; lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Thành phố; Các hoạt động lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Thành phố quản lý;

- Các hoạt động thông tin, truyền thông thuộc Thành phố quản lý và các sự nghiệp văn hóa khác.

2.6. Sự nghiệp phát thanh, truyền hình

Các hoạt động sự nghiệp phát thanh truyền hình thuộc Thành phố quản lý.

2.7. Sự nghiệp thể dục, thể thao

Bồi dưỡng, huấn luyện các huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp Thành phố; hoạt động của các cơ sở thể dục, thể thao và hoạt động thể thao quần chúng của Thành phố.

2.8. Sự nghiệp bảo vệ môi trường

- Quét hút; rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và công tác vệ sinh môi trường khác trên các đường trên địa bàn Thành phố;

- Quản lý, vận hành và duy trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên đối với các trạm trung chuyển, các khu, nhà máy xử lý chất thải tập trung quy mô cấp Thành phố. Quản lý, vận hành và duy trì bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt, nước thải tập trung; các cơ sở tiếp nhận chất thải do Thành phố đầu tư;

- Quản lý các điểm tập kết, các điểm xử lý chất thải rắn xây dựng quy mô cấp Thành phố;

- Các hoạt động bảo vệ môi trường khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường theo phân cấp Thành phố thực hiện;

- Quản lý, vận hành, duy trì, bảo trì; sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc hệ thống xử lý nước thải (trừ hệ thống thống xử lý nước thải phân cấp cho cấp xã) theo danh mục do Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

2.9. Các hoạt động kinh tế

2.9.1 Lĩnh vực giao thông vận tải:

a) Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (bao gồm cả lắp đặt các trang thiết bị phục vụ tổ chức giao thông, bảo trì hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên các tuyến đường thuộc Thành phố quản lý) đối với:

- Đường cao tốc, đường quốc lộ do Trung ương bàn giao về Thành phố đầu tư, quản lý; đường vành đai, đường trên cao; đường tỉnh lộ;

- Các đường, phố (được đặt tên) trên địa bàn các phường trừ đường ngõ, ngách; đường theo quy hoạch là đường cấp III trở lên (Theo tiêu chuẩn 4054:2005 có bề rộng nền đường từ 12m trở lên) đi qua địa bàn hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên; đường đô thị và đường theo quy hoạch là đường đô thị: quy chuẩn từ loại đường khu vực trở lên (theo QCVN 07-4:2023/BXD, có bề rộng mặt cắt ngang đường từ 16m trở lên) đối với các xã, phường;

- Toàn bộ các tuyến đường, phố trong các khu đô thị trên địa bàn các phường, xã sau khi chủ đầu tư các khu đô thị bàn giao về Thành phố;

- Một số tuyến đường giao thông quan trọng, các trục hướng tâm trên địa bàn các xã, phường để phục vụ công tác tổ chức giao thông, chống ùn tắc giao thông theo danh mục Thành phố phê duyệt.

b) Quản lý, duy tu, duy trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng hè đường đối với các tuyến đường cao tốc, quốc lộ, trục chính đô thị, đường chính đô thị theo quy định tại QCVN 07-4:2023/BXD trở lên và một số tuyến đường phố phục vụ công tác an ninh, chính trị, đối ngoại trên địa bàn Thành phố theo danh mục Thành phố phê duyệt;

c) Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng đối với đường thủy nội địa; kết cấu hạ tầng vận tải hành khách công cộng (bao gồm vận tải hành khách công cộng bằng đường sắt đô thị); bãi đỗ xe theo phân cấp quản lý sau đầu tư của Thành phố và các quy định hiện hành;

d) Quản lý, tổ chức giao thông trên địa bàn Thành phố;

e) Các chính sách trợ giá vận tải hành khách công cộng của Thành phố.

2.9.2. Lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp và phát triển nông thôn: Quản lý, duy tu, bảo trì các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp Thành phố quản lý; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp Thành phố quản lý; các trạm trại nông nghiệp, lâm nghiệp; công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; quản lý, bảo vệ, phòng chống cháy rừng, duy trì, bảo tồn rừng đặc dụng và rừng phòng hộ theo phân cấp của Thành phố; chính sách thủy lợi, phòng chống

thiên tai; chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp; các nhiệm vụ nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp và phát triển nông thôn khác do cấp Thành phố thực hiện theo quy định.

2.9.3. Lĩnh vực kiến thiết, thị chính

a) Quản lý, vận hành (bao gồm cấp điện); duy tu, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng toàn bộ hệ thống chiếu sáng công cộng (bao gồm cả chiếu sáng trang trí mỹ thuật đô thị) trên các tuyến đường, trong các công viên, vườn hoa, quảng trường và các khu vực công cộng khác do Thành phố quản lý; cấp điện cho lưới điện của các trạm đèn chung lưới điện đường phố và ngõ ngách;

b) Quản lý, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc công viên do Thành phố quản lý; trồng mới cây xanh, thảm cỏ trong các khu vực công cộng, quảng trường, trên hệ thống đường do Thành phố đã đầu tư;

c) Quản lý, duy trì, chăm sóc, cắt tỉa, trong bồn, thay thế cây xanh bóng mát, cây cảnh, thảm cỏ trên các tuyến đường do Thành phố đầu tư, quản lý và Vườn thú Hà Nội (Công viên Thủ Lệ).

d) Quản lý duy tu, duy trì, sửa chữa, vận hành và thu hồi vốn đầu tư đối với hệ thống công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị sử dụng chung (cống bê, hào và tuy nèn kỹ thuật) được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Thành phố hoặc được bàn giao cho Thành phố quản lý sau đầu tư.

2.9.4. Lĩnh vực cấp, thoát nước

- Quản lý, vận hành, duy trì, bảo trì; sửa chữa, đấu nối; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng đối với toàn bộ hệ thống thoát nước sau đầu tư trên địa bàn các phường (trừ thoát nước ngõ, ngách); hệ thống thoát nước gắn với các khu vực, các tuyến đường do Thành phố quản lý sau đầu tư; quản lý, duy tu, duy trì và quản lý môi trường nước, quản lý điều tiết mực nước hồ (bao gồm cả quản lý nước thải khu vực hồ, quản lý chất lượng nước hồ; không bao gồm công tác quản lý diện tích, an ninh trật tự, các hoạt động xã hội khu vực hồ do chính quyền cấp xã quản lý) đối với các hồ điều hòa thoát nước gắn với hệ thống thoát nước do Thành phố quản lý (ngoài các hồ trong công viên Thành phố quản lý);

- Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc các công trình hạ tầng ngoài hàng rào và hỗ trợ khác theo chính sách nước sạch đô thị của nhà nước khi triển khai dự án cấp nước sạch tập trung tại các khu vực có sử dụng nguồn nước sạch tập trung của Thành phố;

- Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc hệ thống cấp nước chữa cháy được lắp đặt trên hệ thống cấp nước đối với các tuyến đường cấp khu vực, các tuyến đường do Thành phố quản lý, các tuyến đường xe chữa cháy có thể tiếp cận được;

- Chính sách hỗ trợ hoạt động cấp nước sạch của Thành phố.

2.9.5. Công tác khuyến công, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của Thành phố.

2.9.6. Các hoạt động kinh tế khác

- Hoạt động quy hoạch sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên thuộc trách nhiệm tổ chức lập của UBND Thành phố; công tác đo đạc, lập bản đồ, lưu trữ hồ sơ địa chính và các hoạt động sự nghiệp địa chính khác theo phân cấp;

- Quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các chợ đầu mối đã đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước;

- Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc các công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị;

- Các hoạt động kinh tế khác theo quy định.

2.10. Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố; hỗ trợ các tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật.

2.11. Chi đảm bảo xã hội, bao gồm cả chi hỗ trợ thực hiện các chính sách xã hội theo quy định của pháp luật

- Thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội đối với các đối tượng tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập do cấp Thành phố quản lý, các chính sách ưu đãi người có công do Thành phố ban hành, hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở nuôi dưỡng điều dưỡng người có công công lập do cấp Thành phố quản lý; thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội khác theo phân cấp như: Bảo vệ trẻ em, tìm kiếm cứu nạn, trợ cấp cứu đói, hỏa hoạn, thiên tai, tai nạn, phòng, chống tệ nạn xã hội,... và các chính sách đặc thù do Thành phố ban hành;

- Thăm hỏi tặng quà; chúc thọ, mừng thọ; trợ cấp đột xuất các vấn đề phát sinh do cấp Thành phố thực hiện;

- Quản lý, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các nghĩa trang, công trình ghi công liệt sỹ, mộ liệt sỹ do Thành phố quản lý.

2.12. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

3. Chi trả nợ lãi các khoản do Thành phố vay.

4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính của Thành phố.

5. Chi chuyển nguồn từ ngân sách cấp Thành phố năm trước sang ngân sách năm sau.

6. Chi bổ sung cho ngân sách cấp xã.

7. Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 5 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước.

B. NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI CỦA NGÂN SÁCH CẤP XÃ

I. Nguồn thu của ngân sách cấp xã, gồm:

1. Các khoản thu ngân sách cấp xã được hưởng 100%:

1.1. Thuế tài nguyên từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh và hộ sản xuất;

1.2. Thuế sử dụng đất nông nghiệp;

1.3. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp;

1.4. Tiền cho thuê mặt nước (không bao gồm tiền nộp một lần cho cả thời gian thuê);

1.5. Lệ phí trước bạ nhà đất;

1.6. Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh và thu từ khu vực ngoài quốc doanh;

1.7. Thu nộp ngân sách nhà nước từ khai thác, xử lý tài sản công do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp xã quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;

1.8. Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho cấp xã theo quy định của pháp luật;

1.9. Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước thuộc cấp xã thực hiện. Các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ công do đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp xã và tổ chức được cơ quan có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

1.10. Các khoản lệ phí do ngân sách cấp xã thực hiện thu (không bao gồm lệ phí môn bài, lệ phí trước bạ);

1.11. Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt khác theo quy định của pháp luật do cấp xã thực hiện và quản lý;

1.12. Thu từ quỹ đất công, công ích và hoa lợi công sản do cấp xã quản lý;

1.13. Huy động đóng góp theo quy định của pháp luật và đóng góp tự nguyện từ các tổ chức, cá nhân cho cấp xã;

1.14. Thu đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất đối với đất thuộc cấp xã quản lý;

1.15. Tiền chậm nộp các khoản thu từ mục 1.1 đến mục 1.14 nêu trên theo quy định của pháp luật;

1.16. Thu kết dư ngân sách cấp xã;

1.17. Thu chuyển nguồn của ngân sách cấp xã từ năm trước chuyển sang.

2. Các khoản thu ngân sách cấp xã hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%) phân chia, gồm:

2.1. Thuế giá trị gia tăng thu từ khu vực ngoài quốc doanh (không bao gồm số thuế giá trị gia tăng được hoàn theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng; thuế giá trị gia tăng thu từ hoạt động xổ số);

2.2. Thuế thu nhập doanh nghiệp thu từ khu vực ngoài quốc doanh (không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động xổ số và thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu);

2.3. Thuế thu nhập cá nhân do thuế cơ sở quản lý thu;

2.4. Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ khu vực ngoài quốc doanh (trừ khoản hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) và thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu);

2.5. Tiền sử dụng đất;

2.6. Tiền cho thuê đất (không bao gồm tiền nộp một lần cho cả thời gian thuê);

2.7. Lệ phí trước bạ xe máy, ô tô, tàu thuyền và tài sản khác;

2.8. Tiền chậm nộp các khoản thu từ mục 2.1 đến mục 2.7 nêu trên theo quy định của pháp luật.

3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên.

II. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã

1. Chi đầu tư phát triển

Ngân sách cấp xã chi đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng (sau đây gọi là đầu tư) các công trình, dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội không có

khả năng thu hồi vốn, không có khả năng xã hội hoá, hoặc chỉ xã hội hoá được một phần thuộc cấp xã quản lý. Cụ thể gồm các lĩnh vực:

1.1. Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề

Đầu tư công trình giáo dục đào tạo công lập, gồm: trường trung học cơ sở; trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó không có cấp học trung học phổ thông; trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc nội trú không có cấp trung học phổ thông; trường tiểu học; trường mầm non (trừ các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo); các cơ sở giáo dục, đào tạo cấp xã có tên gọi khác; trung tâm học tập cộng đồng.

1.2. Lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại đơn vị thuộc cấp xã quản lý (không bao gồm hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung đã được Thành phố đầu tư) theo thẩm quyền;

1.3. Lĩnh vực y tế

Đầu tư trạm y tế cấp xã (bao gồm cả các phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh).

1.4. Lĩnh vực văn hóa, thể thao

- Đầu tư các công trình văn hóa, thể thao cấp xã, thôn, tổ dân phố, khu vui chơi cộng đồng.

- Đầu tư các tượng đài còn lại, tranh hoành tráng trên địa bàn.

- Đầu tư, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích còn lại trên địa bàn xã, phường, trừ các di tích Thành phố trực tiếp đầu tư và các di tích quốc gia đặc biệt, di tích lịch sử cách mạng kháng chiến do Thành phố đầu tư.

1.5. Lĩnh vực phát thanh, truyền hình

Đầu tư các truyền thanh cấp xã trên địa bàn, trong đó có đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

1.6. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

Đầu tư các khu tập kết, trung chuyển, cơ sở tiếp nhận rác thải sinh hoạt có phạm vi phục vụ nội xã do cấp xã đầu tư;

1.7. Lĩnh vực kinh tế

a) Lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp

- Đầu tư các công trình thủy lợi còn lại trên địa bàn Thành phố (trừ các công trình do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý; các công trình thủy lợi do Thành

phổ quản lý; các công trình thủy lợi do tổ chức, cá nhân tự đầu tư xây dựng); Công trình thủy lợi nội đồng.

- Đầu tư các tuyến đê (kể cả công trình trên đê) từ cấp IV trở xuống và các tuyến đê chưa được phân cấp trên địa bàn.

- Đầu tư các cơ sở hạ tầng phục vụ bảo vệ, hỗ trợ trồng rừng sản xuất, rừng còn lại trên địa bàn theo chính sách hiện hành của nhà nước.

b) Lĩnh vực giao thông, hạ tầng vận tải hành khách công cộng

- Đầu tư xây dựng mới hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên các tuyến đường cấp xã quản lý;

- Đầu tư các tuyến đường bộ (bao gồm cả hè đường) còn lại trên địa bàn, trừ đường do Trung ương và Thành phố quản lý;

- Đầu tư toàn bộ hệ đường trên các tuyến đường trên địa bàn (trừ hệ đường do Thành phố quản lý);

- Đầu tư hệ thống bãi đỗ xe tập trung để phục vụ công cộng còn lại trên địa bàn trừ những bãi đỗ xe tập trung do Thành phố đầu tư.

c) Lĩnh vực kiến thiết, thị chính

- Đầu tư các công viên (bao gồm cả bảo đảm chất lượng nước hồ), vườn hoa còn lại trên địa bàn; trừ công viên do Thành phố đầu tư;

- Đầu tư trồng mới cây xanh, thảm cỏ trong các khu vực công cộng, trên hệ thống đường do cấp xã đầu tư;

- Đầu tư hệ thống chiếu sáng (bao gồm cả chiếu sáng trang trí mỹ thuật đô thị) đồng bộ với đầu tư hệ thống đường bộ do cấp xã đầu tư, trong công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác do cấp xã quản lý;

d) Lĩnh vực cấp nước và thoát nước

- Đầu tư hệ thống thoát nước còn lại trừ hệ thống thoát nước do Thành phố đầu tư; hệ thống thoát nước thải (bao gồm mạng lưới hệ thống kết nối với công trình xử nước thải có quy mô dưới 5.000m³/ngày đêm) trên địa bàn cấp xã quản lý;

- Đầu tư hệ thống nước sạch khu vực nông thôn vùng sâu, vùng xa không thể kết nối với hệ thống cấp nước tập trung, những khu vực chưa có hệ thống cấp nước và không có nhà đầu tư thực hiện xã hội hóa;

- Đầu tư hệ thống cấp nước chữa cháy được lắp đặt trên hệ thống cấp nước đối với các tuyến đường ngõ, ngách, khu dân cư (xe chữa cháy không thể tiếp cận được).

e) Lĩnh vực kinh tế khác

- Chi lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch theo phân cấp và quy định;
- Đầu tư các chợ hạng 1 (trừ chợ đầu mối), chợ hạng 2, chợ hạng 3 sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước;
- Đầu tư lĩnh vực kinh tế khác theo quy định.

1.8. Lĩnh vực quản lý nhà nước

Đầu tư hạ tầng kỹ thuật và trụ sở làm việc các cơ quan hành chính, đảng, đoàn thể cấp xã; trụ sở hoặc nơi làm việc của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; hỗ trợ đầu tư xây dựng trụ sở hoặc nơi làm việc của lực lượng an ninh cơ sở theo quy định.

1.9. Lĩnh vực đảm bảo xã hội: Đầu tư các nghĩa trang còn lại (bao gồm cả nhà tang lễ trong khuôn viên nghĩa trang) trên địa bàn;

1.10. Các khoản chi đầu tư phát triển khác

- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất: Đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu đất đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn do cấp xã thực hiện;
- Đầu tư xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đồng bộ các dự án xây dựng, cải tạo các tuyến đường, hè, ngõ do xã quản lý;
- Đầu tư công trình, kho tàng. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu cấp xã quản lý;
- Các khoản chi đầu tư khác.

2. Chi thường xuyên

2.1. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề

- Giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập (trừ các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo) và sự nghiệp giáo dục khác;
- Chính sách hỗ trợ học nghề, đào tạo nghề; Trung tâm bồi dưỡng chính trị do cấp xã quản lý; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và đối tượng khác theo phân cấp;

2.2. Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Hoạt động quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của các cơ quan, đơn vị cấp xã; ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, phát triển quyền sở hữu trí tuệ, các hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo khác;

- Quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên theo Nghị định của Chính phủ đối với các hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động nội bộ của cấp xã và các cơ quan trực thuộc cấp xã bảo đảm tuân thủ Khung kiến trúc Chính quyền số Thành phố (không trùng lặp với các hệ thống Thành phố, Trung ương đã triển khai);

2.3. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội:

- Thực hiện các chính sách, chế độ và đảm bảo hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định;

- Tuyên truyền, vận động và tổ chức phong trào quần chúng bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn; hỗ trợ các chiến dịch giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội; hỗ trợ công tác phòng cháy chữa cháy và các hoạt động khác về đảm bảo an ninh trật tự.

- Triển khai các kế hoạch, nhiệm vụ quốc phòng, quân sự của cấp xã; thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, phòng không nhân dân và phòng thủ dân sự theo quy định; tổ chức diễn tập chiến đấu cấp xã trong khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự, tham gia diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh, diễn tập theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền; tổ chức, huy động, hoạt động và chế độ, chính sách đối với lực lượng dự bị động viên, lực lượng dân quân tự vệ theo phân cấp; thực hiện tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tiếp nhận quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về; quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng, khu quân sự và thực hiện các nhiệm vụ phòng không nhân dân, phòng thủ dân sự theo phân cấp; chuẩn bị các điều kiện cần thiết bảo đảm động viên quốc phòng theo quy định của pháp luật và cấp có thẩm quyền giao; các nhiệm vụ khác theo quy định.

2.4. Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình

- Khám bệnh, chữa bệnh; phòng, chống dịch bệnh; dân số phát triển; Vệ sinh an toàn thực phẩm và các hoạt động y tế do cấp xã thực hiện;

- Chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng do cấp xã quản lý;

2.5. Sự nghiệp văn hóa thông tin

- Các trung tâm văn hóa-thông tin và thể thao (nhiệm vụ chỉ văn hóa, thông tin), nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, khu vui chơi cộng đồng và các thiết chế văn hóa khác do cấp xã quản lý;

- Quản lý, duy tu, bảo trì, tu bổ, tôn tạo, tu sửa cấp thiết đối với các di tích được xếp hạng, còn lại trên địa bàn trừ các di tích Thành phố trực tiếp quản lý sau đầu tư;

- Quản lý bảo vệ, duy tu, bảo trì các tượng đài, tranh hoành tráng còn lại trên địa bàn;

- Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng đối với các công trình thuộc hệ thống kho tàng; lưu trữ hồ sơ, tài liệu do cấp xã quản lý; Các hoạt động lưu trữ hồ sơ, tài liệu do cấp xã quản lý;

- Các hoạt động thông tin, tuyên truyền khác do cấp xã thực hiện;

- Các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa thôn, tổ dân phố và các sự nghiệp văn hóa khác;

2.6. Sự nghiệp phát thanh, truyền hình

Hoạt động đài truyền thanh cấp xã

2.7. Sự nghiệp thể dục, thể thao

Bồi dưỡng, huấn luyện vận động viên các đội tuyển cấp xã trong thời gian tập trung thi đấu các giải thể thao do Thành phố tổ chức; hoạt động của các trung tâm văn hóa- thông tin và thể thao (nhiệm vụ chi hoạt động thể dục, thể thao) do xã quản lý và các hoạt động sự nghiệp thể dục thể thao khác;

2.8. Sự nghiệp bảo vệ môi trường

- Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các điểm tập kết, cơ sở tiếp nhận, điểm chuyển tải rác thải sinh hoạt có phạm vi phục vụ nội xã, phường; các điểm lưu giữ chất thải nguy hại có phạm vi phục vụ nội xã, phường. Quản lý, vận hành các khu tập kết, trung chuyển, cơ sở tiếp nhận, điểm chuyển tải rác thải sinh hoạt có phạm vi phục vụ nội xã do cấp xã đầu tư;

- Quản lý các điểm tập kết, các điểm xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn cấp xã (trừ các điểm do Thành phố quản lý);

- Hỗ trợ ảnh hưởng môi trường cho người dân nằm trong vùng ảnh hưởng môi trường của khu xử lý rác thải tập trung theo quy định của Thành phố;

- Các hoạt động bảo vệ môi trường khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường theo phân cấp cấp xã thực hiện (trừ các nhiệm vụ do Thành phố thực hiện);

- Quản lý, duy tu, duy trì sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc hệ thống xử lý nước thải (bao gồm mạng lưới hệ thống kết nối với công trình xử lý nước thải có quy mô dưới 5.000m³/ngày đêm) do cấp xã quản lý;

2.9. Các hoạt động kinh tế

2.9.1. Lĩnh vực giao thông vận tải:

- Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng-đối với các tuyến đường bộ (Bao gồm hệ đường) còn lại trên địa bàn (trừ đường do Trung ương và Thành phố quản lý); toàn bộ hệ đường trên các tuyến đường trên địa bàn (trừ hệ đường do Thành phố quản lý);

- Quản lý các bãi đỗ xe trên địa bàn theo quy hoạch; Các bãi, điểm đỗ xe tổ chức trên hệ đường, lòng đường do cấp xã quản lý; Các điểm đỗ xe trong các khu dân cư, trung tâm thương mại và khu vực công cộng khác trên địa bàn;

2.9.2. Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và phát triển nông thôn: Quản lý, duy tu, bảo trì các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp xã quản lý; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp xã quản lý; chuyển đổi cơ cấu kinh tế phục vụ phát triển mô hình nông thôn mới; công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; chi bảo vệ, phòng chống cháy rừng; chính sách thủy lợi, phòng chống thiên tai và các nhiệm vụ khác về nông - lâm - ngư nghiệp và phát triển nông thôn do cấp xã quản lý; chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp do cấp xã thực hiện theo quy định;

2.9.3. Lĩnh vực kiến thiết, thị chính

- Quản lý, duy tu, duy trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, cấp điện hệ thống chiếu sáng công cộng (bao gồm cả chiếu sáng trang trí mỹ thuật đô thị) trên các tuyến đường, trong công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác còn lại trên địa bàn, trừ khu vực Thành phố quản lý.

- Quản lý, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc công viên, vườn hoa còn lại trừ công viên do Thành phố quản lý;

- Quản lý, duy trì, chăm sóc, cắt sửa, trồng bổ sung, thay thế cây xanh, thảm cỏ trên các đường, phố; công viên, vườn hoa còn lại trên địa bàn trừ phần Thành phố quản lý; trồng mới cây xanh, thảm cỏ trong các khu vực công cộng, trên hệ thống đường do cấp xã quản lý.

2.9.4. Lĩnh vực cấp, thoát nước

- Hệ thống cấp nước sạch: Quản lý, duy trì, sửa chữa, đấu nối; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng đối với hệ thống nước sạch khu vực nông thôn vùng sâu, vùng xa không thể

kết nối với hệ thống cấp nước tập trung, những khu vực chưa có hệ thống cấp nước và không có nhà đầu tư thực hiện xã hội hóa.

- Cấp nước chữa cháy, cứu hỏa: Quản lý duy trì, sửa chữa, đầu nối; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng đối với hệ thống cấp nước chữa cháy được lắp đặt trên hệ thống cấp nước đối với các tuyến đường ngõ, ngách, khu dân cư (xe chữa cháy không thể tiếp cận được);

- Quản lý, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng đối với hệ thống thoát nước và các hồ điều hòa còn lại trên địa bàn trừ phần Thành phố quản lý sau đầu tư, hệ thống thoát nước thải (bao gồm mạng lưới hệ thống kết nối với công trình xử nước thải có quy mô dưới 5.000m³/ngày đêm) do cấp xã quản lý sau đầu tư.

2.9.5. Các hoạt động thương mại, du lịch, khuyến công do cấp xã thực hiện

2.9.6. Hoạt động kinh tế khác

- Hoạt động quy hoạch sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên thuộc trách nhiệm tổ chức lập của UBND cấp xã; công tác đo đạc, lập bản đồ, lưu trữ hồ sơ địa chính và các hoạt động sự nghiệp địa chính khác theo phân cấp;

- Quản lý đất đai, lưu trữ hồ sơ địa chính và các hoạt động sự nghiệp địa chính khác phân cấp cho cấp xã;

- Hoạt động quản lý hệ thống các chợ hạng 1 (trừ chợ đầu mối), 2, 3, các trung tâm thương mại do cấp xã quản lý theo phân cấp và các hoạt động sự nghiệp kinh tế khác;

- Các hoạt động kinh tế khác theo quy định của pháp luật.

2.10. Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; hỗ trợ các tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật.

2.11. Chi đảm bảo xã hội, bao gồm cả chi hỗ trợ thực hiện các chính sách xã hội theo quy định của pháp luật:

- Thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo, đối tượng chính sách xã hội của Thành phố do cấp xã quản lý (trừ các đối tượng do Thành phố quản lý);

- Thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội khác như: Bảo trợ trẻ em; tìm kiếm cứu nạn, trợ cấp cứu đói, hỏa hoạn, thiên tai, tai nạn; phòng, chống tệ nạn xã hội, ... và các chính sách đặc thù do Thành phố ban hành.

- Thăm hỏi; chúc thọ, mừng thọ; trợ cấp đột xuất các vấn đề phát sinh do cấp xã thực hiện;

- Quản lý, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các công trình ghi công liệt sỹ, mộ liệt sỹ do cấp xã quản lý.

2.12. Các khoản chi thường xuyên khác theo quy định của pháp luật

3. Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 5 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước.

4. Chi chuyển nguồn từ ngân sách cấp xã năm trước sang ngân sách năm sau.

C. XỬ LÝ CHUYỂN TIẾP

1. Đối với nhiệm vụ chi đầu tư do các đơn vị của Thành phố đang thực hiện (đã được bố trí vốn thực hiện) nhưng thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã: Thành phố tiếp tục thực hiện; sau khi hoàn thành thực hiện bàn giao về cấp xã quản lý.

2. Đối với nhiệm vụ chi đầu tư do các đơn vị thuộc cấp xã đang thực hiện (đã được bố trí kế hoạch vốn thực hiện) nhưng thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp Thành phố: cấp xã tiếp tục thực hiện; sau khi hoàn thành thực hiện bàn giao về Thành phố (cho các đơn vị, các sở quản lý chuyên ngành của Thành phố) quản lý.

TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI GIỮA CÁC CẤP NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ HÀ NỘI TỪ NĂM 2026.

Sở Tài chính có Công văn số 10752/STC-QLNS ngày 03/9/2025 gửi các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường thuộc Thành phố tham gia ý kiến, trong đó: "Sau ngày 06/9/2025, trường hợp các cơ quan, đơn vị không có văn bản, Sở Tài chính xin ghi nhận quý cơ quan, đơn vị thông nhất với dự thảo Nghị quyết".
Đến ngày 09/9/2025, Sở Tài chính nhận được văn bản tham gia của 15/44 sở, ban, ngành, đoàn thể và 41/126 UBND xã, phường.

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
I. Khởi sở, ngành				
1	Thanh tra Thành phố	5149/TTTP-VP ngày 08/9/2025	Nhất trí	
2	Sở Y tế	4675/SYT-KHTC ngày 07/9/2025	Nhất trí	
3	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội	904/VQH-KHTC ngày 05/9/2025	Nhất trí	
4	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp	1793/CNCCN-KHTC ngày 05/9/2025	Nhất trí	
5	Đại Phát thanh và Truyền hình Hà Nội	2377/PTH ngày 05/9/2025	Nhất trí	
6	Quý Đầu tư phát triển Thành phố	811/QĐPT-KHTC ngày 05/9/2025	Nhất trí	
7	Sở Dân tộc và Tôn giáo	589/SDTTG-VP ngày 05/9/2025	Nhất trí	
8	Trường Đại học Thủ đô	1403/DHTDHN-KHTC ngày 05/9/2025	Nhất trí	
9	Sở Nội vụ	5301/SNV-SBN ngày 05/9/2025	Nhất trí	
10	Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long	148/TTHN ngày 05/9/2025	Nhất trí	
11	Sở Khoa học và Công nghệ	3530/SKHCN-VP ngày 09/9/2025	Nhất trí	
12	Sở Giáo dục và đào tạo	3586/SGDĐT-KHTC ngày 9/9/2025	Nhất trí	
13	Sở Công Thương	5065/SCT-VP ngày 09/9/2025	Nhất trí	
14	Sở Văn hóa và Thể thao	3896/SVHTT-VP ngày 09/9/2025	Nhất trí	

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
15	BQL DAĐT xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội	2220/BQLDADD-KHTH ngày 09/9/2025	Nhất trí	
16	Sở Xây dựng	11829/SXD-TCĐP ngày 09/9/2025	Tại mục 1. “Các khoản thu ngân sách cấp Thành phố được hưởng 100%”, đề nghị bổ sung nội dung sau: “1.22. Thu tiền sử dụng (cho thuê) đối với hệ thống công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị sử dụng chung (cống bể, hào và tuy nèn kỹ thuật) được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Thành phố hoặc được bàn giao cho Thành phố quản lý sau đầu tư (theo Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 Ban hành Quy chế thu hồi vốn đầu tư xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị sử dụng chung (cống cấp, hào và tuy nèn kỹ thuật) trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 8051/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND Thành phố ban hành giá cho thuê công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị sử dụng chung (tuy nèn, hào, cống bể kỹ thuật) trên địa bàn thành phố Hà Nội)”.	Sở Tài chính giữ nguyên dự thảo, không bổ sung khoản thu này do: khoản thu này được hạch toán vào các khoản thu khác theo quy định của pháp luật. Nếu liệt kê chi tiết thì các lĩnh vực khác cũng có một số khoản thu.

II. Khối xã, phường

1	Xã Mê Linh	780/UBND-KT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
2	Xã Ứng Thiên	452/UBND-KT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
3	Phường Hoàng Mai	414/UBND-KTHTĐT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
4	Xã Hòa Xá	426/UBND-KT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
5	Xã Vân Đình	438/UBND-KT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
6	Phường Yên Sở	386/UBND-KTHTĐT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
7	Phường Phú Lương	604/UBND-KTHTĐT ngày 06/9/2025	Nhất trí	
8	Xã An Khánh	497/UBND-KT ngày 06/9/2025	Nhất trí	
9	Xã Mỹ Đức	401/UBND-KT ngày 06/9/2025	Nhất trí	
10	Xã Chuyên Mỹ	297/UBND-KT ngày 08/9/2025	Nhất trí	
11	Xã Phú Xuyên	380/UBND-KT ngày 08/9/2025	Nhất trí	
12	Phường Bạch Mai	496/UBND-KTHTĐT ngày 08/9/2025	Nhất trí	

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
13	Xã Yên Bái	323/UBND-KT ngày 08/9/2025	Nhất trí	
14	Phường Hai Bà Trưng	501/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	Nhất trí	
15	Phường Thanh Liệt	340/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	Nhất trí	
16	Xã Thường Tín	332/UBND-KT ngày 09/9/2025	Nhất trí	
17	Phường Phương Liệt	499/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	Nhất trí	
18	Xã Trần Phú	353/UBND-KT ngày 09/9/2025	Nhất trí	
19	Xã Bình Minh	492/UBND-KT ngày 10/9/2025	Nhất trí	
20	Phường Thanh Xuân	412/UBND-KTHTĐT ngày 05/9/2025	Đề nghị bổ sung khoản thu "Thu kết dư ngân sách cấp xã" là khoản thu ngân sách cấp xã được hưởng 100% tại khoản 1, Mục I, Phần B, đảm bảo phù hợp quy định tại khoản 1, Điều 38 Luật NSNN về nguồn thu của ngân sách địa phương	Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo
21	Phường Tây Hồ	486/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	- Sửa đổi mục I.2 Tiền cho thuê mặt nước nộp một lần cho cả thời gian thuê chuyển sang mục Ngân sách cấp xã hưởng 100%. - Sửa đổi mục 2.8 Tiền thuê đất trả một lần cho cả thời gian thuê sang mục Ngân sách cấp xã hưởng 100%. - Thu chuyển nguồn của NS cấp xã từ năm trước chuyển sang cột phân cấp tại Nghị quyết 22/2022/NQ-HĐND, số 11/2025/NQ-HĐND và cột đề xuất dự thảo ghi "giữ nguyên" do tại NQ số 22/2022/NQ-HĐND đã có khoản thu này chứ không phải bổ sung mà chỉ điều chỉnh tên theo chính quyền 02 cấp.	Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo đối với một số lỗi chính tả. Riêng đối với tiền thuê đất trả một lần cho cả thời gian thuê đề nghị giữ nguyên như dự thảo, là khoản thu cấp Thành phố hưởng.
22	Xã Phúc Lộc	374/UBND-KT ngày 08/9/2025	Đề nghị Thành phố phân cấp điều tiết 100% số thu về ngân sách cấp xã đối với thu tiền sử dụng đất từ đầu giá quyền sử dụng đất	
23	Xã Tiến Thắng	562/UBND-KT ngày 08/9/2025	Đề nghị Thành phố xem xét bổ sung rõ cơ chế điều tiết tỷ lệ % đối với các khoản thu phân chia thuế (thuế GTGT, thuế TNDN, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất...) nhằm đảm bảo nguồn thu ổn định cho cấp xã; khoản thu tiền đầu giá quyền sử dụng đất do cấp xã thực hiện	
24	Xã Đại Xuyên	408/UBND-KT ngày 08/9/2025	Đối với khoản thu tiền sử dụng đất nghiên cứu tỷ lệ % phân chia giữa cấp xã và cấp Thành phố có sự khác biệt giữa các địa phương	

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
25	Xã Hạ Bằng	259/UBND-KT ngày 08/9/2025	Về nguồn thu ngân sách cấp xã: Đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu đối với nguồn thu từ tiền sử dụng đất để ngân sách cấp xã được hưởng 100%.	Sở Tài chính sẽ tổng hợp và nghiên cứu đề xuất khi xây dựng dự thảo Nghị quyết về tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách
26	Xã Yên Lãng	422/UBND-KT ngày 08/9/2025	bổ sung rõ cơ chế điều tiết tỷ lệ % đối với các khoản thu phân chia thuế (thuế GTGT, thuế TNDN, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất...)	
27	Xã Quang Minh	450/UBND-KT ngày 07/9/2025	Tại mục các khoản thu ngân sách cấp xã được hưởng 100%: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm khoản thu "tiền sử dụng đất" nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách cấp xã	
28	Phường Yên Hòa	397/UBND-KTHTĐT ngày 06/9/2025	bổ sung rõ cơ chế điều tiết tỷ lệ % đối với các khoản thu phân chia thuế (thuế GTGT, thuế TNDN, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất...), khoản thu tiền đầu giá quyền sử dụng đất do cấp xã thực hiện	
29	Xã Tây Phương	395/UBND-KT ngày 06/9/2025	Tiền đầu giá quyền sử dụng đất do cấp xã tổ chức đấu giá; Giao đất có thu tiền sử dụng đất khác thuộc thẩm quyền cấp xã điều tiết 100% về nguồn thu của xã	
30	Phường Giảng Võ	511/UBND-KTHTĐT ngày 06/9/2025	1. Bổ sung khoản thu điều tiết 100% về ngân sách xã: tiền sử dụng đất; tiền cho thuê đất, mặt nước trả tiền hằng năm; thu kết dư ngân sách cấp xã; thu chuyển nguồn của ngân sách cấp xã từ năm trước chuyển sang; các khoản thu khác theo quy định của pháp luật. 2. Đề xuất tỷ lệ phân chia từng khoản về ngân sách cấp xã 32% (như đối với cấp huyện trước đây) và sửa đổi khoản thu: - Tiền cho thuê đất (trả tiền một lần cho cả thời gian thuê) - Chuyển 02 khoản thu điều tiết 100% về ngân sách xã: tiền sử dụng đất và tiền cho thuê đất, mặt nước trả tiền hằng năm.	
31	Phường Sơn Tây	487/UBND-KT ngày 05/9/2025	Đề nghị điều tiết 100% nguồn thu tiền sử dụng đất trên địa bàn phường về cho ngân sách phường.	
32	Xã Xuân Mai	407/UBND-KT ngày 09/9/2025	Đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu đối với nguồn thu từ tiền sử dụng đất để ngân sách cấp xã được hưởng 100%	
33	Xã Ô Diên	535/UBND-KT ngày 09/9/2025	Đề nghị quy định cụ thể tỷ lệ % phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách Thành phố từ năm 2026, trong đó tiền sử dụng đất (tiền đầu giá QSD đất do xã tổ chức đấu giá, giao đất có thu tiền sử dụng đất và tiền sử dụng đất khác) các xã của huyện Đan Phượng (trước đây) định hướng phát triển thành phường được hưởng tỷ lệ điều tiết các nguồn thu từ tiền sử dụng đất là 80% tương tự huyện Đan Phượng (trước đây), ngân sách Thành phố 20%	
34	Xã Quốc Oai	680/UBND-KT ngày 09/9/2025	Đối với khoản thu tiền sử dụng đất nghiên cứu tỷ lệ % phân chia giữa cấp xã và cấp Thành phố có sự khác biệt giữa các địa phương, trong đó đối với những địa phương khó khăn về nguồn thu như xã Quốc Oai được hưởng 100% tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất trên địa bàn để đảm bảo nguồn lực đầu tư phát triển	

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
35	Xã Hương Sơn	425/UBND-KT ngày 09/9/2025	Đối với khoản thu tiền sử dụng đất: Đề nghị Sở Tài chính xem xét tỷ lệ % phân chia giữa cấp xã và cấp Thành phố, trong đó, đề xuất ngân sách cấp xã được hưởng 100% tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất để các xã đảm bảo nguồn lực đầu tư phát triển	Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Sở Tài chính sẽ tổng hợp và nghiên cứu đề xuất khi xây dựng dự thảo Nghị quyết về tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách
36	Xã Trung Giã	389/UBND-KT ngày 09/9/2025	Đối với các khoản thu ngân sách cấp xã hưởng theo tỷ lệ % phân chia: Đề nghị Sở Tài chính xem xét, phân cấp nguồn thu đối với khoản thu tiền sử dụng đất, điều tiết 100% về ngân sách xã để đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chi đầu tư tại địa phương.	
37	Xã Phú Cát	401/UBND-KT ngày 09/9/2025	Về nguồn thu ngân sách cấp xã: Đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu đối với nguồn thu từ tiền sử dụng đất để ngân sách cấp xã được hưởng 100%.	
38	Phường Xuân Đình	413/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	Đề nghị xem xét bổ sung rõ cơ chế điều tiết tỷ lệ % đối với các khoản thu phân chia (thuế GTGT, thuế TNDN, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất...) nhằm đảm bảo nguồn thu ổn định cho cấp xã. Riêng khoản thu tiền đấu giá QSD đất do cấp xã thực hiện đề nghị quy định rõ tỷ lệ để lại cho ngân sách cấp xã tối thiểu 30% để phục vụ đầu tư hạ tầng cơ sở trực tiếp tại địa bàn	
39	Phường Tương Mai	548/UBND-KTHTĐT ngày 08/9/2025	Đề nghị Đề nghị xem xét bổ sung rõ cơ chế điều tiết tỷ lệ % đối với các khoản thu phân chia (thuế GTGT, thuế TNDN, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất...) nhằm đảm bảo nguồn thu ổn định cho cấp phường.	
40	Xã Dương Hòa	390/UBND-KT ngày 08/9/2025	Đề nghị quy định cụ thể định mức phân chia đối với các khoản thu ngân sách xã được hưởng theo tỷ lệ % phân chia các cấp ngân sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo tính chủ động cho UBND xã, phường trong việc tính toán cân đối ngân sách hằng năm.	
41	Xã Kiều Phú	668/UBND-KT ngày 06/9/2025	Tại mục 2.5 Các khoản thu ngân sách cấp xã hưởng theo tỷ lệ % phân chia tiền sử dụng đất: Đề nghị nghiên cứu đối với nguồn thu từ tiền sử dụng đấ để ngân sách cấp xã được hưởng 100%	
42	Xã Dương Nội	78/BC-UBND ngày 05/9/2025	Đối với các khoản thu lệ phí trước bạ, đặc biệt là lệ phí trước bạ nhà đất là khoản thu không ổn định, phụ thuộc vào thị trường bất động sản và nhiều yếu tố khác nên ảnh hưởng đến cân đối ngân sách.UBND Phường đề nghị tăng tỷ lệ điều tiết so với Nghị quyết 22/2022/NQ-HĐND đối với một số nội dung sau: Đối với tỷ lệ điều tiết tiền thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng ... nhằm đảm bảo tăng mạnh phân cấp, ủy quyền và tự chủ, nguồn thu ổn định cho cấp xã phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đầu tư xây dựng cơ bản (gồm cả GPMB)...	
B	PHÂN CẤP NHIỆM VỤ CHI			
I	Khối sở, ngành			

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
1	Thanh tra Thành phố	5149/TTTP-VP ngày 08/9/2025	Nhất trí	
2	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội	904/VQH-KHTC ngày 05/9/2025	Nhất trí	
3	Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội	2377/PTTH ngày 05/9/2025	Nhất trí	
4	Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố	811/QĐTPT-KHTC ngày 05/9/2025	Nhất trí	
5	Sở Dân tộc và Tôn giáo	589/SDTTG-VP ngày 05/9/2025	Nhất trí	
6	Trường Đại học Thủ đô	1403/ĐHTĐHN-KHTC ngày 05/9/2025	Nhất trí	
7	Sở Nội vụ	5301/SNV-SBN ngày 05/9/2025	Nhất trí	
8	Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long	148/TTHN ngày 05/9/2025	Nhất trí	
9	Sở Công Thương	5065/SCT-VP ngày 09/9/2025	Nhất trí	
10	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội	2220/BQLDADD-KHTH ngày 09/9/2025	Nhất trí	
11	Sở Y tế	4675/SYT-KHTC ngày 07/9/2025	- Tại mục 1.14. Đầu tư công trình y tế và vệ sinh an toàn thực phẩm. Sở Y tế đề nghị điều chỉnh như sau: 1. Cấp Thành phố: "Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các cơ quan quản lý nhà nước (Văn phòng cơ quan Sở Y tế, Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm, Chi cục Dân số, trẻ em và phòng chống tệ nạn xã hội), bệnh viện, trung tâm chuyên khoa, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố quản lý. 2. Cấp xã: Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các trạm y tế xã, phường (bao gồm cả các phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh) - Tại mục 2.11. Nhiệm vụ chi đảm bảo xã hội cấp xã đề nghị chỉnh sửa như sau: "- Thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo, đối tượng chính sách xã hội của Thành phố do cấp xã quản lý (trừ các đối tượng do Thành phố quản lý) - Thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội khác như: Bảo trợ trẻ em; tìm kiếm cứu nạn, trợ cấp cứu đói, hỏa hoạn, thiên tai, tai nạn; phòng, chống tệ nạn xã hội,... và các chính sách đặc thù do Thành phố ban hành. - Thăm hỏi; tặng quà chúc thọ, mừng thọ; trợ cấp đột xuất các vấn đề phát sinh do cấp xã thực hiện. - Quản lý, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các công trình ghi công liệt sỹ, mộ liệt sỹ do cấp xã quản lý."	- Đối với đầu tư lĩnh vực y tế cấp xã: Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo; đối với cấp thành phố: đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì các cơ quan quản lý nhà nước đã có ở lĩnh vực quản lý nhà nước. - Đối với chi đảm bảo xã hội: Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
12	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp	1793/CNCCN-KHTC ngày 05/9/2025	Đề nghị Sở Tài chính bổ sung nội dung "Đầu tư hạ tầng khu công nghệ cao" vào nội dung chi đầu tư phát triển của lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại mục II - Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố, Phần A - Nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố.	Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo
13	Sở Khoa học và Công nghệ	3530/SKHHCN-VP ngày 09/9/2025	Bổ sung nội dung chi "Đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đầu tư hạ tầng thông tin thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo" vào mục A.II.1.2 của Phụ lục kèm theo Nghị quyết	Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo
14	Sở Xây dựng	11829/SXD-TCĐP ngày 09/9/2025	1. Đối với nhiệm vụ chi đầu tư: Đề nghị bổ sung cấp Thành phố: "1.12. Đầu tư xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung (cống bể, hào, tuy nèn kỹ thuật) đồng bộ với việc đầu tư xây dựng, cải tạo hè, đường, mở rộng các tuyến đường phố do Thành phố quản lý". - Đề nghị chỉnh sửa: Tại mục 1.7.7 "Lĩnh vực Chiếu sáng công cộng": "a. Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, bảo dưỡng, sửa chữa, cấp điện hệ thống chiếu sáng công cộng (bao gồm cả chiếu sáng trang trí mỹ thuật đô thị) đồng bộ với đầu tư hệ thống đường bộ, trong các công viên, vườn hoa, quảng trường và các khu vực công cộng khác do Thành phố đầu tư; b. Đầu tư xây dựng bổ sung, cải tạo, nâng cấp, mở rộng hệ thống chiếu sáng công cộng (bao gồm cả chiếu sáng trang trí mỹ thuật đô thị) trên các tuyến đường bộ, trong các công viên, vườn hoa, quảng trường và các khu vực công cộng khác do Thành phố quản lý". - Đề nghị chỉnh sửa cấp xã, như sau: "f) Lĩnh vực chiếu sáng công cộng Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, quản lý, đầu tư, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cấp điện hệ thống chiếu sáng (bao gồm cả chiếu sáng trang trí mỹ thuật đô thị) đồng bộ với đầu tư hệ thống đường bộ do cấp xã đầu tư, trong công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng khác do phường, xã quản lý". "k) Đầu tư xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đồng bộ các dự án xây dựng, cải tạo các tuyến đường, hè, ngõ do xã quản lý; bàn giao cho Thành phố quản lý (Sở Xây dựng) sau đầu tư."	Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo nội dung công trình hạ ngầm vào nhiệm vụ chi cấp xã. Đối với nội dung khác, đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì đầu tư được giải thích là: đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng...

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
			2. Đối với nhiệm vụ chi thường xuyên: - Bổ sung nhiệm vụ: Tại mục 2.9.3 thuộc 2. Chi thường xuyên, mục “II. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố” như sau: “Quản lý duy tu, duy trì, sửa chữa, vận hành và thu hồi vốn đầu tư đối với hệ thống công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị sử dụng chung (cống bể, hào và tuy nèn kỹ thuật) được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Thành phố hoặc được bàn giao cho Thành phố quản lý sau đầu tư (theo quy định tại khoản 1 Điều 11, Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND của UBND Thành phố)” Lý do: để đảm bảo phù hợp với quy định tại Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND của UBND Thành phố. - Đề nghị chỉnh sửa tại mục 2.9.3 thuộc 2. Chi thường xuyên, mục “II. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố”, như sau: “c) Quản lý, duy trì, chăm sóc, cắt tỉa, trồng bổ sung, thay thế cây xanh bóng mát, cây cảnh, thảm cỏ trên các tuyến đường do Thành phố đầu tư, quản lý và Vườn thú Hà Nội (Công viên Thủ Lệ)”. Lý do: Đảm bảo tính thống nhất đối với lĩnh vực đường bộ.	Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo
			1. Đối với nhiệm vụ chi đầu tư: đề nghị chỉnh sửa như sau: 1.1.Cấp Thành phố: a) Đối lĩnh vực văn hóa thể thao: - Đầu tư các công trình, dự án văn hóa do Thành phố quản lý: trung tâm văn hóa, nhà hát, bảo tàng, điện ảnh, thư viện. - Đầu tư các công trình, dự án thể thao do Thành phố quản lý: trung tâm huấn luyện thi đấu thể thao, nhà văn hóa và nhà thi đấu thể thao cấp Thành phố, sân vận động cấp Thành phố. - Đầu tư công trình, dự án văn hóa thể thao khác do Thành phố quản lý: Cung thanh niên Thành phố, Cung thiếu nhi Hà Nội. - Đầu tư tu bổ, tôn tạo, bảo tồn, phát huy giá trị các di tích quan trọng do Thành phố trực tiếp quản lý: ... do Thành phố quản lý sau khi được xếp hạng, công nhận. - Đầu tư, tu bổ, tôn tạo, các di tích quốc gia đặc biệt, di tích lịch sử cách mạng kháng chiến do cấp xã đang quản lý và các di tích quốc gia đặc biệt khác (nếu có) khi Thành phố giao cấp xã quản lý sau khi được xếp hạng, công nhận. - Đầu tư các thiết chế văn hóa do Thành phố quản lý. - Đầu tư các tượng đài, tranh hoành tráng gồm: tượng đài vua Lý Thái Tổ, tượng đài và tranh hoành tráng trong khuôn viên di tích do Thành phố quản lý, tượng đài trong công viên do Thành phố quản lý, tranh hoành tráng trên địa bàn hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên. b) Lĩnh vực thông tin: Đầu tư hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở cấp Thành phố theo quy định về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông. Đầu tư các công trình, dự án phát thanh, truyền hình cấp Thành phố.	Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
14	Sở Văn hóa và Thể thao	3896/SVHTT-VP ngày 09/9/2025	1.2. Cấp xã: a) Lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin : - Đầu tư các công trình văn hóa, thể thao cấp xã, thôn, tổ dân phố, khu vui chơi cộng đồng. - Đầu tư các tượng đài còn lại, tranh hoành tráng còn lại trên địa bàn. - Đầu tư, tu bổ, tôn tạo , bảo tồn và phát huy giá trị các di tích còn lại trên địa bàn xã, phường, trừ các di tích Thành phố trực tiếp đầu tư và các di tích quốc gia đặc biệt, di tích lịch sử cách mạng kháng chiến do Thành phố đầu tư. b) Lĩnh vực phát thanh, truyền hình Đầu tư các đài phát thanh , truyền thanh cấp xã trên địa bàn, trong đó có đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.	Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo
			2. Đối với nhiệm vụ chi thường xuyên cấp Thành phố: đề nghị chỉnh sửa gạch đầu dòng số 2,3,4 mục 2.5 như sau: - Quản lý, duy tu, bảo trì, tu bổ, tôn tạo, tu sửa cấp thiết đối với các di tích quan trọng mà thành phố trực tiếp quản lý: Di sản thế giới Hoàng Thành Thăng Long; Khu di tích Cổ Loa; Khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám; Di tích Bắc Hồ ở Vạn Phúc - Hà Đông; Di tích Nhà tù Hỏa Lò; Di tích 48 Hàng Ngang; Di tích 5D Hàm Long; Di tích 90 Thợ Nhuộm; cụm di tích Đền Bà Kiệu, hồ Hoàn Kiếm - Di tích Đền Ngọc Sơn - tượng đài Vua Lê và các di tích quốc gia đặc biệt khác (nếu có) do Thành phố quản lý sau khi được xếp hạng, công nhận. (trừ di tích quốc gia đặc biệt, di tích lịch sử cách mạng kháng chiến cấp xã quản lý). - Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên đối với các tượng đài, tranh hoành tráng gồm: tượng đài vua Lý Thái Tổ, tượng đài và tranh hoành tráng trong khuôn viên di tích do Thành phố quản lý, tượng đài trong công viên do Thành phố quản lý, tranh hoành tráng trên địa bàn hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên. - Quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên đối với các công trình thuộc hệ thống kho tàng; lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Thành phố; Các hoạt động lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Thành phố quản lý.	Sở Tài chính đã tiếp thu và bổ sung dự thảo
II	Khối xã, phường			
1	Phường Yên Sở	386/UBND-KTHTĐT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
2	Xã Mê Linh	780/UBND-KT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
3	Xã Ứng Thiên	452/UBND-KT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
4	Phường Hoàng Mai	414/UBND-KTHTĐT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
5	Xã Hòa Xá	426/UBND-KT ngày 05/9/2025	Nhất trí	

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
6	Xã Vân Đình	438/UBND-KT ngày 05/9/2025	Nhất trí	
7	Phường Phú Lương	604/UBND-KTHTĐT ngày 06/9/2025	Nhất trí	
8	Xã An Khánh	497/UBND-KT ngày 06/9/2025	Nhất trí	
9	Xã Mỹ Đức	401/UBND-KT ngày 06/9/2025	Nhất trí	
10	Xã Quang Minh	450/UBND-KT ngày 07/9/2025	Nhất trí	
11	Xã Chuyên Mỹ	297/UBND-KT ngày 08/9/2025	Nhất trí	
12	Xã Phú Xuyên	380/UBND-KT ngày 08/9/2025	Nhất trí	
13	Xã Thường Tín	332/UBND-KT ngày 09/9/2025	Nhất trí	
14	Phường Phương Liệt	499/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	Nhất trí	
15	Xã Ô Diên	535/UBND-KT ngày 09/9/2025	Nhất trí	
16	Xã Yên Bài	323/UBND-KT ngày 08/9/2025	Nhất trí	
17	Xã Bình Minh	492/UBND-KT ngày 10/9/2025	Nhất trí	
18	Xã Hát Môn	520/UBND-KT ngày 08/9/2025	Nội dung về phân cấp đầu tư công trình thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước cho cấp xã: Đề nghị sửa nội dung "hỗ trợ đầu tư xây dựng trụ sở hoặc nơi làm việc của lực lượng an ninh cơ sở" thành "đầu tư xây dựng trụ sở hoặc nơi làm việc của lực lượng an ninh cơ sở", bỏ chữ "hỗ trợ" do lực lượng an ninh trật tự cơ sở được thành lập theo Quyết định của UBND xã nên cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của lực lượng này do xã đảm bảo.	Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên dự thảo do lực lượng an ninh thuộc ngành dọc, theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật NSNN quy định nhiệm vụ chi thường xuyên của ngân sách địa phương: Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội phân giao địa phương quản lý; hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách trung ương; hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chi thuộc nhiệm vụ của NSTW

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
19	Phường Giảng Võ	511/UBND-KTHTĐT ngày 06/9/2025		1. Về chi đầu tư: đề nghị giữ nguyên dự thảo để đảm bảo tính thống nhất về quản lý đầu tư và sau đầu tư cũng như quản lý nhà nước đối với các trường THPT 2. Về chi thường xuyên: - Lĩnh vực đường bộ: đề nghị giữ nguyên do trên cơ sở tổng hợp do theo ý kiến của Sở Xây dựng, đường cấp III trở lên đi qua địa bàn hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên là các tuyến đường này có bề rộng mặt cắt ngang lớn, công tác tổ chức giao thông phức tạp, mật độ lưu thông trên tuyến cao, cần thống nhất về các giải pháp kỹ thuật và công tác duy tu bảo trì đồng bộ trên toàn tuyến; trường hợp phân cấp UBND các xã đầu tư, quản lý, bảo trì đối với các tuyến đường này sẽ dẫn đến không đồng bộ, manh mún. Do đó, việc phân cấp UBND Thành phố thực hiện đầu tư, quản lý sau đầu tư đối với nội dung này là phù hợp, đảm bảo tính đồng bộ cao, kịp thời bố trí kinh phí duy tu bảo trì trong quá trình khai thác sử dụng.
			1. Về lĩnh vực giáo dục đào tạo và dạy nghề: Đề nghị Thành phố xem xét giao cấp xã đầu tư công trình giáo dục đào tạo công lập bao gồm cả trường THPT. 2. Lĩnh vực kinh tế: a) Lĩnh vực giao thông, hạ tầng, vận tải hành khách công cộng: Đề nghị Thành phố phân cấp cho cấp xã đầu tư toàn bộ hệ đường trên các tuyến đường trên địa bàn (bao gồm cả các tuyến phố được đặt tên và đường do phường quản lý không xét đến bề rộng mặt cắt ngang) b) Lĩnh vực kiến thiết thị chính: Bổ sung giao nhiệm vụ cho cấp xã: Đầu tư hệ thống chiếu sáng đồng bộ với đầu tư hệ thống đường bộ do cấp xã đầu tư, đầu tư hệ thống chiếu sáng trong các ngõ, ngách; trong công viên, vườn hoa và các khu vực công cộng do phường, xã quản lý. 3. Chi thường xuyên: - Lĩnh vực giao thông: Giao UBND cấp xã thực hiện quản lý, bảo trì, sửa chữa; cải tạo nâng cấp mở rộng các tuyến đường bộ do cấp xã đầu tư; toàn bộ hệ đường trên các tuyến đường trên địa bàn (cả phần hè trên các tuyến đường Thành phố quản lý) - Kiến thiết thị chính: Giao UBND cấp xã thực hiện quản lý, duy tu, duy trì, sửa chữa hệ thống chiếu sáng trong các ngõ, ngách trên địa bàn quản lý. - Sự nghiệp bảo vệ môi trường: Phân cấp UBND cấp xã thực hiện quét hút; rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và công tác vệ sinh môi trường khác trên địa bàn	Đối với hệ đường: đề nghị giữ nguyên do Thành phố chỉ quản lý hệ đường trên các tuyến đường lớn như quốc lộ, trục chính đô thị, đường chính đô thị (đây là các tuyến đường lớn) đồng thời Thành phố quản lý, duy tu, duy trì đối với các tuyến đường mang tính chính trị để đầu tư, quản lý đảm bảo tính mỹ quan, đồng bộ phục vụ ngoại giao, chính trị. Còn tất cả các tuyến đường còn lại (kể cả tuyến đường do Thành phố quản lý) thì thẩm quyền quản lý, duy tu, duy trì vỉa hè là UBND cấp xã - Hệ thống chiếu sáng ngõ ngách hiện đang thuộc nhiệm vụ chi của cấp xã

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
				Sự nghiệp môi trường: đề nghị giữ nguyên do Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của Sở Nông nghiệp và Môi trường: Để đảm bảo thống nhất trong công tác quản lý, điều hành, đồng thời tinh gọn bộ máy quản lý giám sát, giảm số lượng các gói thầu duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố làm cơ sở đề xuất phương án đấu thầu đồng loạt, tập trung theo phân vùng tạo điều kiện cho việc áp dụng hệ thống phương tiện, thiết bị hiện đại, đồng bộ nâng cao chất lượng duy trì vệ sinh môi trường. Ngày 01/7/2025 UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3619/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ quản lý, duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố khi áp dụng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; trong đó, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ quản lý, duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố khi áp dụng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025.
20	Xã Phúc Lộc	374/UBND-KT ngày 08/9/2025	Đề nghị bổ sung định mức khoán chi thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức khối đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo cũng như định mức chi các sự nghiệp: giáo dục, đảm bảo xã hội, văn hóa, thông tin, thể thao, phát thanh, y tế, kinh tế, môi trường, chi an ninh, quốc phòng... - Đề nghị Sở Tài chính tiếp tục đề xuất định mức tăng thêm 10% định mức phân bổ lĩnh vực giáo dục đối với các trường học nằm trên địa bàn các xã thuộc diện chương trình 135, xã miền núi và xã thuộc bãi giữa sông Hồng.	Sở Tài chính sẽ tổng hợp và nghiên cứu đề xuất khi xây dựng dự thảo Nghị quyết về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước từ năm 2026 tại kỳ họp sau
21	Xã Tiến Thắng	562/UBND-KT ngày 08/9/2025	Đề nghị Thành phố: - Quy định cụ thể định mức chi thường xuyên cho công tác duy tu, duy trì vệ sinh môi trường, bảo đảm bù đắp chênh lệch giữa đơn giá quy định và chi phí thực tế, tránh để cấp xã thiếu hụt kinh phí khi tiếp nhận nhiệm vụ. - Phân cấp, giao nhiệm vụ đầu tư via hè đối với các tuyến đường do Thành phố quản lý nhưng ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt dân cư cấp xã. - Có cơ chế hỗ trợ bổ sung cân đối ngân sách cho các phường có tốc độ đô thị hóa cao, dân số cơ học tăng nhanh để đáp ứng nhu cầu chi cho giáo dục, y tế, an sinh xã hội. 3. Về nguyên tắc thực hiện Đề nghị quy định lộ trình phân cấp ổn định 03 năm (2026-2028) để cấp xã chủ động lập, phân bổ dự toán và điều hành ngân sách.	- Đối với nội dung định mức và cơ chế hỗ trợ ngân sách: Sở Tài chính sẽ tổng hợp và nghiên cứu đề xuất khi xây dựng dự thảo Nghị quyết về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách từ năm 2026 tại kỳ họp sau.

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
22	Xã Đại Xuyên	408/UBND-KT ngày 08/9/2025	Về phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã: - Về chi đầu tư phát triển: Đề xuất bổ sung nhiệm vụ chi trong dự thảo Nghị quyết nội dung về lĩnh vực y tế, dân số và gia đình: Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa trạm y tế xã, phường. - Về chi thường xuyên: + Bổ sung thêm nội dung trong mục "2.1. Sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề": Chi hỗ trợ, mua sắm trang thiết bị trường học, giáo dục khác. + Bổ sung thêm nội dung trong mục "2.4. Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình": Chi hỗ trợ, mua sắm trang thiết bị y tế.	- Về chi đầu tư: Sở Tài chính đã tiếp thu hoàn thiện dự thảo - Về chi thường xuyên: đề nghị giữ nguyên dự thảo do nhiệm vụ chi hỗ trợ, mua sắm trang thiết bị trường học, giáo dục khác đã nằm trong các nhiệm vụ chi hoạt động giáo dục theo các cấp học và các hoạt động giáo dục khác.
23	Phường Bạch Mai	496/UBND-KTHTĐT ngày 08/9/2025	Đề nghị Sở Tài chính xem xét điều chỉnh công tác "Bảo trì toàn bộ hệ đường, bao gồm cả các hệ đường trong khu đô thị do các chủ đầu tư bàn giao về cho Thành phố trên địa bàn" sang mục B của nguồn thu, nhiệm vụ chi của cấp xã.	Đề nghị giữ nguyên do theo đề xuất Thành phố chỉ quản lý hệ đường trên các tuyến đường lớn như quốc lộ, trục chính đô thị, đường chính đô thị (đây là các tuyến đường lớn) đồng thời Thành phố quản lý, duy tu, duy trì đối với các tuyến đường mang tính chính trị để đầu tư, quản lý đảm bảo tính mỹ quan, đồng bộ phục vụ ngoại giao, chính trị. Còn tất cả các tuyến đường còn lại (kể cả tuyến đường do Thành phố quản lý) thì thẩm quyền quản lý, duy tu, duy trì vẫn là UBND cấp xã.
24	Xã Hạ Bằng	259/UBND-KT ngày 08/9/2025	Về nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã: Về chi đầu tư phát triển: Đề xuất bổ sung thêm nội dung tại mục "1.9. Các lĩnh vực khác": Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện giải phóng mặt bằng để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án đầu tư trên địa bàn xã.	Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên dự thảo do các lĩnh vực khác không thể liệt kê chi tiết hết được các nhiệm vụ
25	Xã Yên Lãng	422/UBND-KT ngày 08/9/2025	Đề nghị Thành phố quy định cụ thể định mức chi thường xuyên cho công tác duy tu, duy trì vệ sinh môi trường, bảo đảm bù đắp chênh lệch giữa đơn giá quy định và chi phí thực tế, tránh để cấp xã thiếu hụt kinh phí khi tiếp nhận nhiệm vụ. - Phân cấp, giao nhiệm vụ đầu tư các công trình y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã (phòng khám đa khoa...). Xây dựng cơ chế hỗ trợ bổ sung cân đối ngân sách cho các xã để tăng cường chi công tác giáo dục, y tế, an sinh xã hội. * Về nguyên tắc thực hiện: Đề nghị quy định lộ trình phân cấp ổn định 03 năm (2026-2028) để cấp xã chủ động lập, phân bổ dự toán và điều hành ngân sách.	- Đối với nội dung định mức và cơ chế hỗ trợ ngân sách: Sở Tài chính sẽ tổng hợp và nghiên cứu đề xuất khi xây dựng dự thảo Nghị quyết về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách từ năm 2026 tại kỳ họp sau.

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
26	Phường Yên Hòa	397/UBND-KTHTĐT ngày 06/9/2025	Đề nghị Thành phố: - Quy định cụ thể định mức chi thường xuyên cho công tác duy tu, duy trì vệ sinh môi trường, bảo đảm bù đắp chênh lệch giữa đơn giá quy định và chi phí thực tế, tránh để cấp xã thiếu hụt kinh phí khi tiếp nhận nhiệm vụ. - Phân cấp, giao nhiệm vụ đầu tư vỉa hè đối với các tuyến đường do Thành phố quản lý nhưng ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt dân cư cấp xã. - Có cơ chế hỗ trợ bổ sung cân đối ngân sách cho các phường có tốc độ đô thị hóa cao, dân số cơ học tăng nhanh để đáp ứng nhu cầu chi cho giáo dục, y tế, an sinh xã hội. * Về nguyên tắc thực hiện Đề nghị quy định lộ trình phân cấp ổn định 03 năm (2026-2028) để cấp xã chủ động lập, phân bổ dự toán và điều hành ngân sách.	- Đối với nội dung định mức và cơ chế hỗ trợ ngân sách: Sở Tài chính sẽ tổng hợp và nghiên cứu đề xuất khi xây dựng dự thảo Nghị quyết về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách từ năm 2026 tại kỳ họp sau. - Đối với đề xuất bổ sung phân cấp nhiệm vụ đầu tư vỉa hè đối với tuyến đường do Thành phố đầu tư cho cấp xã: Theo đề xuất Thành phố chỉ quản lý hệ đường trên các tuyến đường lớn như quốc lộ, trục chính đô thị, đường chính đô thị (đây là các tuyến đường lớn) đồng thời Thành phố quản lý, duy tu, duy trì đối với các tuyến đường mang tính chính trị để đầu tư, quản lý đảm bảo tính mỹ quan, đồng bộ phục vụ ngoại giao, chính trị. Còn tất cả các tuyến đường còn lại (kể cả tuyến đường do Thành phố quản lý) thì thẩm quyền quản lý, duy tu, duy trì vỉa hè là UBND cấp xã

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
27	Xã Tây Phương	395/UBND-KT ngày 06/9/2025	- Lĩnh vực giao thông: Đề nghị xem xét phân cấp đường giao thông cấp III chuyển về cấp xã quản lý để đảm bảo tính chủ động trong công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng, duy trì, quản lý sau đầu tư (bao gồm các hạng mục cây xanh, thoát nước, chiếu sáng theo tuyến đường). - Lĩnh vực cây xanh, chiếu sáng: Đề nghị xem xét phân cấp toàn bộ hạng mục cây xanh, chiếu sáng về Thành phố quản lý hoặc phân cấp toàn bộ về cấp xã quản lý (Thành phố hỗ trợ ngân sách) để thuận tiện quản lý, duy trì các hạng mục trên.	- Lĩnh vực giao thông: đề nghị giữ nguyên như dự thảo do theo ý kiến của Sở Xây dựng, đường cấp III trở lên đi qua địa bàn hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên là các tuyến đường này có bề rộng mặt cắt ngang lớn, công tác tổ chức giao thông phức tạp, mật độ lưu thông trên tuyến cao, cần thống nhất về các giải pháp kỹ thuật và công tác duy tu bảo trì đồng bộ trên toàn tuyến; trường hợp phân cấp UBND các xã đầu tư, quản lý, bảo trì đối với các tuyến đường này sẽ dẫn đến không đồng bộ, manh mún. Do đó, việc phân cấp UBND Thành phố thực hiện đầu, quản lý sau đầu tư đối với nội dung này là phù hợp, đảm bảo tính đồng bộ cao, kịp thời bố trí kinh phí duy tu bảo trì trong quá trình khai thác sử dụng. - Lĩnh vực cây xanh, chiếu sáng: đề nghị giữ nguyên như dự thảo do theo ý kiến của Sở Xây dựng, việc quản lý cây xanh, chiếu sáng đồng bộ với hệ thống đường bộ để đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong công tác quản lý duy trì các hạng mục trên, đồng thời lĩnh vực chiếu sáng còn hệ thống trạm chung giữa các phường nên khó tách biệt riêng cho từng phường.
28	Phường Thanh Xuân	412/UBND-KTHTĐT ngày 05/9/2025	Đề nghị bổ sung nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã: "Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại các điểm a, b và c khoản 5 Điều 9 Luật NSNN" tương ứng với nhiệm vụ chi của ngân sách cấp Thành phố, đảm bảo phù hợp với khoản 9, Điều 39 Luật NSNN về nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương	Sở Tài chính tiếp thu và bổ sung dự thảo
29	Phường Sơn Tây	487/UBND-KT ngày 05/9/2025	Đối với phân cấp nhiệm vụ chi cấp xã: - Chi đầu tư: Đề nghị bổ sung dự thảo Nghị quyết các nhiệm vụ chi thuộc cấp xã như sau: + Đầu tư hệ thống bãi đỗ xe tập trung để phục vụ công cộng còn lại trên địa bàn trừ những bãi đỗ xe tập trung do Thành phố đầu tư + Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa trạm y tế phường, xã. - Chi thường xuyên: Đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị quyết nhiệm vụ chi thường xuyên duy tu, sửa chữa trạm y tế phường, xã.	- Về chi đầu tư: Sở tài chính đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo - Về chi thường xuyên: đề nghị giữ nguyên như dự thảo do nhiệm vụ chi duy trì, sửa chữa trạm y tế đã nằm trong các nhiệm vụ chi của các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, dân số phát triển và các hoạt động y tế khác thuộc cấp xã thực hiện.

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
30	Phường Hai Bà Trưng	501/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	1. Đề nghị Sở Tài chính xem xét điều chỉnh công tác "Bảo trì toàn bộ hệ đường, bao gồm cả các hệ đường trong khu đô thị do các chủ đầu tư bàn giao về cho Thành phố trên địa bàn" sang mục B của nguồn thu, nhiệm vụ chi của cấp xã.	1. Đối với đề xuất bổ sung phân cấp nhiệm vụ đầu tư vỉa hè đối với tuyến đường do Thành phố đầu tư cho cấp xã: Theo đề xuất Thành phố chỉ quản lý hệ trên các tuyến đường lớn như quốc lộ, trục chính đô thị, đường chính đô thị (đây là các tuyến đường lớn) đồng thời Thành phố quản lý, duy tu, duy trì đối với các tuyến đường mang tính chính trị để đầu tư, quản lý đảm bảo tính mỹ quan, đồng bộ phục vụ ngoại giao, chính trị. Còn tất cả các tuyến đường còn lại (kể cả tuyến đường do Thành phố quản lý) thì thẩm quyền quản lý, duy tu, duy trì vỉa hè là UBND cấp xã
			2. Đề nghị bổ sung vào Mục 1.14 Đầu tư công trình y tế và vệ sinh an toàn thực phẩm: "Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các trạm y tế xã, phường (bao gồm cả các phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh)". 3. Tại Mục 1.18 Đầu tư các công trình kho tàng: các công trình thuộc hệ thống kho tàng: lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Thành phố: Đề nghị bổ sung nội dung "Đầu tư công trình kho tàng, lưu trữ hồ sơ, tài liệu của xã, phường giao nhiệm vụ cho cấp xã, phường". 4. Tại Mục 2.8 Sự nghiệp môi trường: Bổ sung nội dung "công tác vệ sinh môi trường khác trong toàn bộ phạm vi địa giới hành chính xã, phường (không bao gồm đường cao tốc)".	2. Sở Tài chính đã tiếp thu, bổ sung dự thảo đối với đầu tư lĩnh vực y tế và các công trình kho tàng, lưu trữ hồ sơ, tài liệu cấp xã - Đối với sự nghiệp môi trường: Đề nghị giữ nguyên như dự thảo: Sở Tài chính đã giải trình tại ý kiến của phường Giảng Võ.
31	Xã Xuân Mai	407/UBND-KT ngày 09/9/2025	1. Về chi đầu tư phát triển ngân sách cấp Thành phố - Tại mục 1.7.2 Lĩnh vực đề điều, đề nghị sửa thành: "Đầu tư các tuyến đê (kể cả công trình trên đê) từ cấp IV trở lên trên địa bàn Thành phố". - Tại điểm c, Mục 1.7.6 Đầu tư lĩnh vực giao thông và hạ tầng vận tải hành khách công cộng, đề nghị sửa thành: "Đầu tư hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên các tuyến đường trên địa bàn Thành phố". - Tại điểm 1.8, mục II Phần A- Nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố lĩnh vực quản lý nhà nước: Đề nghị sửa thành "Đầu tư toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm hành chính, khu liên cơ quan thuộc Thành phố quản lý; trụ sở, nơi làm việc của các cơ quan hành chính, đảng, đoàn thể cấp Thành phố; trụ sở làm việc của Đảng ủy-HĐND-UBND các xã, phường.	Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên dự thảo do các trụ sở cấp xã thuộc nhiệm vụ chi cấp xã
32	Xã Quốc Oai	680/UBND-KT ngày 09/9/2025	Đối với chi thường xuyên tại mục "2.8. Sự nghiệp bảo vệ môi trường": Đề xuất bổ sung thêm nhiệm vụ quét hút; rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn cho các xã, phường thực hiện để đảm bảo tính chủ động của địa phương trong việc phối hợp, chỉ đạo đơn vị vệ sinh môi trường thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo: Sở Tài chính đã giải trình tại ý kiến của phường Giảng Võ.

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
33	Phường Tây Hồ	486/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	I. Chi đầu tư phát triển 1. Mục 1.1 Lĩnh vực giáo dục: Đề xuất đầu tư các trường THPT công lập điều chỉnh thành nhiệm vụ chi đầu tư của ngân sách cấp xã. 2. Mục 1.7.6 Đầu tư lĩnh vực giao thông - Cấp TP: + Đề xuất bổ sung cả địa bàn xã vì xã cũng có đường có tên. + Đường theo quy hoạch là đường cấp III trở lên quy định đường rộng từ 12m trở lên đi qua 2 đơn vị hành chính cấp xã, như vậy phường có áp dụng không? Trong khi đường đô thị và đường theo quy hoạch là đường đô thị có mặt cắt 16m trở lên lại quy định cho cả phường và xã. Đề xuất: Thống nhất chung quy định cho cả phường, xã để thống nhất triển khai thực hiện nội dung này rất quan trọng cho công tác xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của các phường, xã. Đề xuất sửa đổi cấp Thành phố đầu tư đường đô thị và đường theo quy hoạch là đường đô thị có mặt cắt 23m trở lên. 3. Mục 1.11 Đầu tư công trình thoát nước Thống nhất hệ thống thoát nước phân cấp cho cấp xã nếu chỉ quy định cấp xã chung thì quy định cấp xã bao gồm cả xã, phường. 4. Mục 1.22 Đầu tư công trình thuộc lĩnh vực xã hội Đề xuất bỏ phân cấp nội dung này và tập trung về Thành phố do đối với phường, xã quy mô hiện nay không có các trung tâm này và không có đất đai, cơ sở đáp ứng được nhiệm vụ này.	Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo đối với nội dung: đầu tư công trình thuộc lĩnh vực xã hội ở cấp xã. Các nội dung khác, Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên như dự thảo.
			II. Chi thường xuyên 1. Mục 2.3 Chi quốc phòng, an ninh, trật tự, ATXH phần giao địa phương quản lý; hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách Trung ương Đề xuất phân cấp đối với cấp xã, phường nên tách riêng: - Chi các chính sách, chế độ cho các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở; các lực lượng dân quân, tự vệ, dân quân thường trực (nếu vẫn giữ nguyên lực lượng này như cấp huyện, huyện đã thành lập) theo quy định. - Chi nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phòng cháy chữa cháy và các nhiệm vụ khác theo Luật và phân cấp. 2. Mục 2.8 Sự nghiệp bảo vệ môi trường Đề xuất điều chỉnh nội dung "Quét hút; rửa đường, hè; thu gom vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và công tác vệ sinh môi trường khác trên các đường trên địa bàn Thành phố" thành nhiệm vụ chi thường xuyên của ngân sách cấp xã.	2. Về thường xuyên: - Chi quốc phòng, an ninh, trật tự, ATXH: giữ nguyên như dự thảo do dự thảo NQ đã tách riêng nhiệm vụ an ninh, quốc phòng và các nhiệm vụ chi xã đề xuất đã nằm trong các nhiệm vụ chi - Sự nghiệp môi trường: Đề nghị giữ nguyên như dự thảo: Sở Tài chính đã giải trình tại ý kiến của phường Giảng Võ.
34	Xã Hương Sơn	425/UBND-KT ngày 09/9/2025	1. Chi đầu tư phát triển: Đề xuất bổ sung thêm nội dung tại mục "1.9 Các lĩnh vực khác": Đầu tư, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện GPMB để thực hiện đấu giá QSD đất đối với dự án đầu tư trên địa bàn xã. 2. Chi thường xuyên: Đối với nội dung tại mục 2.8 Sự nghiệp bảo vệ môi trường: Đề xuất bổ sung thêm nhiệm vụ quét hút; rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn cho các xã, phường thực hiện để đảm bảo tính chủ động của địa phương trong việc phối hợp, chỉ đạo đơn vị vệ sinh môi trường thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn	- Chi đầu tư: Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên dự thảo do lĩnh vực khác bao gồm các nhiệm vụ chi còn lại không được nêu cụ thể phía trên. - Sự nghiệp môi trường: Đề nghị giữ nguyên như dự thảo: Sở Tài chính đã giải trình tại ý kiến của phường Giảng Võ.
35	Xã Trung Giã	389/UBND-KT ngày 09/9/2025	Bổ sung phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư xây dựng cơ bản cho ngân sách cấp xã đối với lĩnh vực y tế, dân số và gia đình thuộc xã quản lý.	Sở Tài chính đã tiếp thu, bổ sung dự thảo

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
36	Xã Phú Cát	401/UBND-KT ngày 09/9/2025	1. Về chi đầu tư phát triển ngân sách cấp Thành phố Tại mục 1.7.6 Đầu tư lĩnh vực giao thông và hạ tầng vận tải hành khách công cộng: Đề nghị sửa thành "c) Đầu tư hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên các tuyến đường trên địa bàn Thành phố". 2. Tại điểm 1.8 mục II phần A Nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố lĩnh vực quản lý nhà nước 1.8 Lĩnh vực quản lý nhà nước: Đề nghị sửa thành: "<i>Đầu tư toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm hành chính, khu liên cơ quan thuộc Thành phố quản lý; trụ sở, nơi làm việc của các cơ quan hành chính, đảng, đoàn thể cấp Thành phố; trụ sở làm việc của Đảng ủy-HĐND-UBND các xã, phường</i>". 2. Về nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã - Về chi đầu tư phát triển: Đề xuất bổ sung thêm nội dung tại mục "1.9 Các lĩnh vực khác": Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện GPMB để thực hiện đấu giá QSD đất đối với dự án đầu tư trên địa bàn xã. - Về chi thường xuyên: Đối với nội dung tại mục 2.8 Sự nghiệp bảo vệ môi trường: Đề xuất bổ sung thêm nhiệm vụ quét hút; rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn cho các xã, phường thực hiện để đảm bảo tính chủ động của địa phương trong việc phối hợp, chỉ đạo đơn vị vệ sinh môi trường thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn	1. Chi đầu tư: Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên dự thảo do đầu tư đèn tín hiệu phải đồng bộ đầu tư đường theo phân cấp quản lý; đối với lĩnh vực quản lý nhà nước: trụ sở, cơ quan cấp nào thuộc nhiệm vụ chi cấp đó. 2. Chi thường xuyên: - Sự nghiệp môi trường: Sở Tài chính giải trình tương tự Phường Giảng Võ
37	Phường Xuân Đình	413/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	Đề nghị: - Quy định cụ thể định mức chi thường xuyên cho công tác duy tu, duy trì vệ sinh môi trường, đảm nhận nhiệm vụ. - Phân cấp, giao nhiệm vụ đầu tư via hè đối với các tuyến đường do Thành phố quản lý nhưng ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt dân cư cấp xã. - Có cơ chế hỗ trợ bổ sung cân đối ngân sách cho các phường có tốc độ đô thị hóa cao, dân số cơ học tăng nhanh để đáp ứng nhu cầu chi cho giáo dục, y tế, an sinh xã hội.	- Về định mức chi thường xuyên và cơ chế hỗ trợ ngân sách: Sở Tài chính sẽ tổng hợp và nghiên cứu đề xuất khi xây dựng dự thảo Nghị quyết về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách từ năm 2026 tại kỳ họp sau. - Về nhiệm vụ đầu tư via hè: Đề nghị giữ nguyên do theo đề xuất Thành phố chỉ quản lý các tuyến đường lớn như quốc lộ, trục chính đô thị, đường chính đô thị (đây là các tuyến đường lớn) đồng thời Thành phố quản lý, duy tu, duy trì đối với các tuyến đường mang tính chính trị để đầu tư, quản lý đảm bảo tính mỹ quan, đồng bộ phục vụ ngoại giao, chính trị. Còn tất cả các tuyến đường còn lại (kể cả tuyến đường do Thành phố quản lý) thì thẩm quyền quản lý, duy tu, duy trì via hè là UBND cấp xã

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
38	Phường Thanh Liệt	340/UBND-KTHTĐT ngày 09/9/2025	1. Đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị quyết (phần lời) các nhiệm vụ chi thuộc cấp xã, phường như sau: - Đầu tư hệ thống bãi đỗ xe tập trung để phục vụ công cộng còn lại trên địa bàn, trừ những bãi đỗ xe tập trung do Thành phố đầu tư. - Đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa trạm y tế phường, xã. 2. Đề nghị bổ sung nhiệm vụ chi thường xuyên: Duy tu, sửa chữa trạm y tế phường, xã và cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc cơ quan hành chính, Đảng, đoàn thể. 3. Phân cấp, giao nhiệm vụ đầu tư via hè đối với các tuyến đường do Thành phố quản lý nhưng ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt dân cư cấp xã. 4. Có cơ chế hỗ trợ bổ sung cân đối ngân sách cho các phường có tốc độ đô thị hóa cao, dân số cơ học tăng nhanh để đáp ứng nhu cầu chi cho giáo dục, y tế, an sinh xã hội.	Về chi đầu tư: Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo 2. Về chi thường xuyên: đề nghị giữ nguyên dự thảo do: - Đối với bổ sung nhiệm vụ duy trì, sửa chữa trạm y tế đã nằm trong các nhiệm vụ chi của các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, dân số phát triển và các hoạt động y tế khác thuộc cấp xã thực hiện; nhiệm vụ cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc CQHC, Đảng, Đoàn thể đã nằm trong nhiệm vụ chi hoạt động của CQHC, tổ chức chính trị, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; - Đối với đề xuất bổ sung phân cấp nhiệm vụ đầu tư via hè đối với tuyến đường do Thành phố đầu tư cho cấp xã: Theo đề xuất Thành phố chỉ quản lý các tuyến đường lớn như quốc lộ, trục chính đô thị, đường chính đô thị (đây là các tuyến đường lớn) đồng thời Thành phố quản lý, duy tu, duy trì đối với các tuyến đường mang tính chính trị để đầu tư, quản lý đảm bảo tính mỹ quan, đồng bộ phục vụ ngoại giao, chính trị. các tuyến đường còn lại (kể cả tuyến đường do Thành phố quản lý) thì thẩm quyền quản lý, duy tu, duy trì via hè là UBND cấp xã
39	Phường Tương Mai	548/UBND-KTHTĐT ngày 08/9/2025	1. Chi đầu tư phát triển. Đề nghị: - Về lĩnh vực giao thông: Phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư hệ thống đường giao thông (bao gồm cả hè đường) toàn bộ các tuyến đường, phố trong các khu đô thị trên địa bàn phường sau khi đầu tư các khu đô thị bàn giao về cấp phường. - Về đầu tư công trình văn hóa - thể thao: Đề nghị chi đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng các trung tâm văn hóa, nhà văn hóa cũng phân cấp cho cấp phường thực hiện. - Về đầu tư công trình y tế: Đề nghị chủ đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các phòng khám đa khoa phân cấp cho cấp phường thực hiện. 2. Chi thường xuyên. Đề nghị: Về sự nghiệp bảo vệ môi trường: Đề nghị nội dung chi quản lý, duy trì vệ sinh môi trường; quét hút, rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải và công tác vệ sinh môi trường khác trên các đường trên địa bàn phường phân cấp cho cấp phường thực hiện.	1, Chi đầu tư: đề nghị giữ nguyên như dự thảo do tổng hợp theo đề xuất của sở chuyên ngành và phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước 1 số lĩnh vực KTXH 2. Chi thường xuyên: - Sự nghiệp môi trường: Đề nghị giữ nguyên như dự thảo: Sở Tài chính đã giải trình phường Giảng Võ.

STT	Tên đơn vị	Số Văn bản	Ý kiến của đơn vị	Tiếp thu của Sở Tài chính
40	Xã Dương Hòa	390/UBND-KT ngày 08/9/2025	1. Về chi ngân sách cấp xã - Chi đầu tư phát triển: Đề nghị quy định cụ thể đối với các nhiệm vụ chi ĐTXDCB của UBND cấp xã, nhất là nguồn bổ sung có mục tiêu để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của cấp xã bao gồm các xã ven đô nhằm đáp ứng tiêu chí trở thành phường trong tương lai và tiếp tục cân đối cho UBND cấp xã nguồn chi đầu tư XDCB tập trung theo phân cấp như cấp huyện trước đây. - Chi thường xuyên: + Lĩnh vực y tế (trạm y tế) mới được bàn giao về cho cấp xã quản lý, đề nghị quy định rõ định mức chi theo hướng: đối với chi sự nghiệp y tế cho công tác phòng, chống dịch bệnh, khám chữa bệnh cho nhân dân... định mức chi thường xuyên được khoán theo đầu dân số; đối với kinh phí hoạt động thường xuyên của bộ máy tính định mức theo đầu biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao. + Các lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao, phát thanh cũng có thể áp dụng theo định mức như của trạm y tế + Sự nghiệp môi trường và kinh tế: Đề nghị có quy định cụ thể hoặc có thể tạo nguồn bằng hình thức: mức chi theo định mức khoán chi theo đầu dân số và có thể tính theo tỷ lệ % trên tổng các nhiệm vụ chi thường xuyên cấp xã hằng năm để tạo nguồn thu cho các nhiệm vụ chi này. + Nhiệm vụ chi an ninh, quốc phòng: Đề nghị quy định rõ định mức đầu dân số như cấp huyện trước đây. Đối với BCHQS cấp xã (bao gồm Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó, trợ lý) định mức chi hoạt động thường xuyên được áp dụng như các phòng thuộc xã; đối với Lực lượng dân quân thường trực, dân quân tự vệ... các khoản phụ cấp, các chế độ chính sách của lực lượng này tính theo số lượng thực tế và được bổ sung ngoài định mức.	Về chi đầu tư: Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên dự thảo. Sở Tài chính ghi nhận để tổng hợp khi xây dựng Nghị quyết về định mức phân bổ chi ngân sách Về chi thường xuyên: Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên dự thảo và đã giải trình đối với các xã có ý kiến tương tự
41	Xã Kiều Phú	668/UBND-KT ngày 06/9/2025	1. Chi đầu tư phát triển ngân sách cấp Thành phố 1.7.2 Lĩnh vực đề điều: Đề nghị sửa thành "Đầu tư các tuyến đê (kể cả công trình trên đê) từ cấp IV trở lên trên địa bàn Thành phố" 1.7.6 Đầu tư lĩnh vực giao thông và hạ tầng vận tải hành khách công cộng: Đề nghị sửa thành: "c) Đầu tư hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên các tuyến đường trên địa bàn Thành phố". Tại điểm 1.8 mục II phần A Nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố lĩnh vực quản lý nhà nước: Đề nghị sửa thành: "Đầu tư toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm hành chính, khu liên cơ quan thuộc Thành phố quản lý; trụ sở, nơi làm việc của các cơ quan hành chính, đảng, đoàn thể cấp Thành phố; trụ sở làm việc của Đảng ủy-HĐND-UBND các xã, phường". 2. Về nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã - Về chi đầu tư phát triển: Đề xuất bổ sung thêm nội dung tại mục "1.9 Các lĩnh vực khác": Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện GPMB để thực hiện đấu giá QSD đất đối với dự án đầu tư trên địa bàn xã. - Về chi thường xuyên: Đối với nội dung tại mục 2.8 Sự nghiệp bảo vệ môi trường: Đề xuất bổ sung thêm nhiệm vụ quét hút; rửa đường, hè; thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn cho các xã, phường thực hiện để đảm bảo tính chủ động của địa phương trong việc phối hợp, chỉ đạo đơn vị vệ sinh môi trường thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn	1, Về chi đầu tư: Sở Tài chính tiếp thu bổ sung dự thảo đối với đầu tư lĩnh vực y tế cấp xã 2. Chi thường xuyên: - Sự nghiệp môi trường: Sở Tài chính đã giải trình đối với các xã có ý kiến tham gia tương tự

BÁO CÁO

**Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định hồ sơ dự thảo
Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân
sách của thành phố Hà Nội**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 246/BC-STP ngày 9/9/2025 về thẩm định Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội từ năm 2026, Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo, cụ thể như sau:

1. Về kỹ thuật soạn thảo văn bản, tên gọi, đối tượng áp dụng, hiệu lực thi hành: Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

2. Về phạm vi điều chỉnh dự thảo Nghị quyết

Ý kiến của Sở Tư pháp: việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cần gắn với tỷ lệ phần % phân chia nguồn thu của các cấp ngân sách để bảo đảm tính đồng bộ, giúp cho các cấp ngân sách có thể dự kiến, tính toán chính xác, cụ thể hơn nguồn thu của cấp mình cho giai đoạn ngân sách mới từ năm 2026. Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc thêm nội dung này có kịp ban hành kỳ họp chuyên đề tháng 9/2025 hay không?

Về nội dung này, Sở Tài chính giải trình như sau:

Hiện nay, thành phố Hà Nội đang thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025 theo các Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 và số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố.

Để chuẩn bị cho năm tiếp theo và thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương; đồng thời, để đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với các quy định hiện hành của Chính phủ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trong từng lĩnh vực và phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố; bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Thành phố trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư các dự án trọng điểm; khuyến khích cấp xã tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nhất là trong chi thường xuyên nên việc xây dựng và ban hành Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách là cần thiết.

Ngoài ra, để các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các xã, phường có thời gian nghiên cứu chế độ, chính sách và có cơ sở xây dựng dự toán ngân sách cấp xã năm 2026, trước mắt, cần thiết phải ban hành Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội từ năm 2026.

Đối với việc xây dựng và trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết về tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội và định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội từ năm 2026, Sở Tài chính sẽ trình UBND, HĐND Thành phố vào kỳ họp cuối năm 2025 do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan như sau:

- Tại Thông báo số 2552/TB-VPQH ngày 16/7/2025 của Văn phòng Quốc hội, UBTVQH có ý kiến: *“thống nhất với đề nghị của Chính phủ và kiến nghị của cơ quan thẩm tra trình Quốc hội xem xét, quyết định kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025 sang năm 2026, không ban hành Nghị quyết của UBTVQH về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026”*.

Tuy nhiên đối với địa phương, việc cần thiết nghiên cứu, đề xuất xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 là cần thiết khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Việc địa phương có thay đổi định mức phân bổ dự toán trong khi Trung ương không ban hành định mức phân bổ dự toán mới cũng là một khó khăn trong quá trình Sở Tài chính nghiên cứu, đề xuất định mức phân bổ dự toán ngân sách từ năm 2026. Vì vậy, việc trình 02 nội dung nêu trên cần có thêm thời gian để nghiên cứu kỹ lưỡng, đánh giá tác động và đề xuất.

- Đối với định mức phân bổ ngân sách: Sau ngày 1/7/2025, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, đến nay các xã, phường đang dần đi vào hoạt động ổn định. Để có cơ sở xây dựng, tính toán định mức phân bổ ngân sách từ năm 2026, Sở Tài chính cần tổng hợp các cơ sở dữ liệu liên quan từ các sở chuyên ngành, các xã, phường cũng như cần có thêm thời gian để đánh giá tổng quát tình hình hoạt động, thực hiện dự toán thu, chi ngân sách của các xã, phường 6 tháng cuối năm làm cơ sở đề xuất định mức phân bổ ngân sách từ năm 2026.

Bên cạnh đó, trong giai đoạn 2023-2025, Trung ương và Thành phố ban hành nhiều chế độ, chính sách cần được thống kê, tổng hợp và rà soát để đảm bảo việc xây dựng định mức phân bổ ngân sách được đúng, đủ.

- Đối với tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách: theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách được xác định trên cơ sở dự toán ngân sách năm 2026 của từng xã, phường. UBND Thành phố đã xây dựng dự toán ngân sách năm 2026 của thành phố Hà Nội báo cáo Bộ Tài chính và hiện nay đang triển khai đến các xã, phường để tổng hợp dự toán ngân sách thu, chi năm 2026 trình HĐND Thành phố. Vì vậy, tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách cần trình HĐND Thành phố cùng thời điểm trình dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 để đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước Trung ương giao thành phố Hà Nội.

3. Về phụ lục nguồn thu

Ý kiến của Sở Tư pháp: Đề nghị cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, rà soát các quy định về các nguồn thu, chi ngân sách theo quy định tại Điều 34, Điều 35 của Luật Thủ đô để rà soát, bổ sung phù hợp, trong đó có các khoản thu từ đất của Thành phố được giữ lại 100%, các khoản thu từ quỹ đất của cơ quan trung ương giao Thành phố quản lý (khoản 5 Điều 18 của Luật Thủ đô). Đồng thời cần phân định rõ nếu là tiền thu từ đất do cơ quan trung ương chuyển Thành phố quản lý thì cấp nào của ngân sách Thành phố sẽ được hưởng toàn bộ hoặc thuộc trường hợp phân chia ngân sách giữa cấp Thành phố và cấp xã.

Về nội dung này, Sở Tài chính giải trình như sau:

Theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 36 Luật Ngân sách nhà nước quy định các khoản thu phân chia và tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương bao gồm: *Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, trừ thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý quy định tại điểm h khoản 1 Điều này*

Vì vậy, Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên theo dự thảo Nghị quyết đề phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước: tiền sử dụng đất, tiền thuê đất là khoản thu phân chia và địa phương được hưởng tỷ lệ là 100% theo Luật Thủ đô, Thành phố được giữ lại 100% các khoản thu từ đất.

4. Về phân cấp nhiệm vụ chi:

Ý kiến của Sở Tư pháp: đề nghị nghiên cứu rà soát, phân định rõ hơn các nhiệm vụ chi giữa cấp Thành phố và cấp xã đối với các nhiệm vụ chi đầu tư phát triển tại điểm 1 mục II của mục A và mục B để bảo đảm rõ ràng những công trình hạ tầng nào là nhiệm vụ chi của Thành phố, công trình nào là nhiệm vụ chi của cấp xã. Trong quy định phân cấp như tại dự thảo có một số mục chưa rõ, ví dụ: Đầu tư các thiết chế văn hóa do Thành phố quản lý; hoặc đầu tư hệ thống công viên cũng chưa rõ “các công viên quan trọng” là công viên nào. Trường hợp cần thiết đề nghị lập danh mục các công trình hoặc loại công trình thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã để rõ ràng, thuận lợi cho việc thực hiện.

Về nội dung này, Sở Tài chính tiếp thu và đã phối hợp với sở chuyên ngành rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện trong dự thảo Nghị quyết.

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Ý kiến của Sở Tư pháp: Việc ban hành văn bản sẽ làm thay đổi về cơ cấu phân bổ nguồn lực của Thành phố, gắn với nhiệm vụ phân cấp về đầu tư; chính vì vậy, đề nghị cần có sự tính toán, thuyết minh về tính hợp lý giữa phân cấp về nguồn thu và nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách, đặc biệt là ngân sách cấp xã để bảo đảm đủ nguồn lực cho cấp xã thực hiện nhiệm vụ một cách chủ động, hiệu quả trong phạm vi thẩm quyền.

Về nội dung này, Sở Tài chính giải trình như sau:

Trong thời gian tới, khi xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về định mức phân bổ dự toán ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội, Sở Tài chính sẽ tính toán, có báo

cáo, thuyết minh cụ thể về nội dung nguồn lực đối với từng cấp ngân sách khi thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi.

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội.

Sở Tài chính kính báo cáo UBND Thành phố./.

Nơi nhận: *g*

- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLNS. *VB*

GIÁM ĐỐC *g*



Nguyễn Xuân Lưu